

TAN TÁC

Tiểu Thu

Sau một ngày mệt mỏi, luôn tay gọt, bào, thái... đủ thứ rau cải, thịt thà trong bếp của một quán ăn Tàu khá lớn, về nhà tôi còn lo cho con đồ ăn đi học ngày mai. Giờ đây, một mình trên chiếc giường lạnh lẽo, thân thể rã rời, tôi không thể ngăn được giòng nước mắt khi nhớ lại quãng đời đã qua. Biết bao lần trần trờ trong đêm, tôi đã tự hỏi không hiểu kiếp trước mình đã gây nên tội lỗi tày trời gì, để kiếp này phải trả bằng một cái giá quá đắt như thế? Quá khứ hiện về, lòng tôi lại như bị muôn ngàn mũi kim xuyên vào, rướm máu!...

Trước ngày Sài Gòn bị xóa tên, bố tôi là một nhà thầu có tên tuổi. Tôi là một cô gái ngoan hiền, xinh xắn, được bố mẹ yêu thương chiều chuộng và chỉ biết ngày ngày cắp sách đến trường. Sau khi tốt nghiệp trung học, qua một người thân trong họ mà tôi quen biết Tâm. Gia đình anh từ Cam Bốt chạy về Sài Gòn tị nạn sau khi xảy ra sự việc người Miên nổi lên cấp dưỡng người Việt Nam sinh sống ở xứ này. Bố anh làm cho một viện Bào Chế lớn của Pháp và gia đình Tâm rất giàu. Tâm cao ráo, đẹp trai, ăn nói có duyên. Vì vậy chàng chinh phục cảm tình một cô gái ngây thơ như tôi thật dễ dàng. Đám cưới được tổ chức trong một nhà hàng sang trọng, thật linh đình với mấy trăm thực khách. Trước mắt mọi người, chúng tôi là một cặp vợ chồng trẻ rất xứng đôi vừa lứa. Tôi thấy mình quá may mắn và hạnh phúc khi được kết hôn với Tâm.

Thời gian đầu anh rất yêu chiều tôi, nhưng sau đó tôi khám phá ra anh cũng thích đàn

đúm, nhậu nhẹt với bạn bè. Tôi ở nhà một mình vì không chịu được những bộ mặt đờ gay, những lời lẽ thô tục vì say sưa và những cử chỉ lào lào của các cô chiêu đãi trong quán rượu. Tôi có trách móc, cần nắn thì Tâm hứa là sẽ chừa, nhưng rồi vẫn chứng nào tật nấy. Anh đã quá quen cái lối sống của những công tử con nhà giàu khi còn ở trên xứ Cao Miên! Tôi buồn, nhưng tự an ủi rằng Tâm còn trẻ nên thích ăn chơi, chắc vài năm nữa, khi có con cái rồi anh sẽ có trách nhiệm và lo lắng cho gia đình hơn. Nhưng rồi quân Bắc Việt ồ ạt tiến vào chiếm miền Nam. Chúng tôi may mắn theo dòng người chạy xuống tàu, thoát khỏi cái thành phố thân yêu, đang oằn oại dưới bánh xe của kẻ chiến thắng đang từ khắp nơi tiến vào tiếp thu.

Trong những ngày lênh đênh trên đại dương, tôi đã khóc hết nước mắt vì phải bỏ lại sau lưng cha mẹ, anh em. Rồi sẽ đi tới bến bờ nào? Sau đó làm gì để sống khi mà cả hai đều không có nghề nghiệp gì cả? Tâm an ủi tôi “Em đừng lo. Trời sinh voi sinh cỏ. Anh sẽ cố gắng làm bất cứ việc gì để nuôi em”. Nghe vậy tôi cũng yên tâm phần nào. Bây giờ tôi còn có ai ngoài Tâm? Nhất định là chúng tôi sống chết phải có nhau. Anh là tất cả của tôi. Không có anh tôi biết xoay sở thế nào? Số vốn ngoại ngữ của tôi thật ít ỏi!

Chỉ vài tuần ở Đảo Guam, chúng tôi được phái đoàn Canada nhận cho vào định cư tại tiểu bang Québec vì Tâm vốn học trường Pháp từ nhỏ. Chân ướt chân ráo đến thành phố Montréal, chúng tôi được Chính phủ cho đi học khóa Pháp văn sáu tháng, có tiền trợ cấp. Tại đây, chúng tôi quen được khá đông bạn bè người Việt. Nơi xứ lạ quê người, gần gũi với người đồng hương tôi cũng thấy âm áp, bớt cô độc và lo lắng hơn. Nhớ lại thuở đó, kinh tế xứ này còn phồn thịnh, công ăn việc làm đầy dẫy. Các chủ hãng thích mướn người Việt Nam, vì chúng ta cần cù lại không hay làm eo, làm sách đòi tăng lương... Tâm

tìm được chỗ làm khá vì khả năng sinh ngữ cao. Tôi chỉ làm làm nhàn, những công việc không đòi hỏi khả năng chuyên môn, chỉ cần sự khéo léo của đôi bàn tay.

Chúng tôi sống rất thoải mái. Tâm làm việc chăm chỉ, giỏi giang nên được cấp trên rất quý. Trong tuần đi làm, đến cuối tuần, khi thì vợ chồng tôi mời bạn tới nhà, khi thì chúng tôi đến nhà bạn, nấu nướng ăn nhậu với nhau. Tôi chấp nhận cuộc sống này dễ dàng, vì thấy suốt tuần vợ chồng cùng đi làm quần quật, chung quanh lại không có họ hàng thân thích, cuối tuần họp bạn cùng nhau ăn uống, cười đùa cũng là một cách thư giãn, cho đầu óc đỡ căng thẳng và cuộc sống cũng đỡ đơn điệu hơn.

Ít năm sau tôi có mang cháu Trung và sau khi sanh nở thì ở nhà nuôi con. Trong thời gian này Tâm đã về làm việc trong một hãng gỗ với mức lương khá cao. Tôi ở nhà trông con và nhận thêm ít đồ may do một chị bạn cung cấp. Giòng đời lặng lẽ trôi. Tôi tưởng rằng suốt đời mình sẽ cứ yên vui bên cạnh chồng con, chớ có ngờ đâu sóng gió đang âm thầm kéo tới! Hai cháu Trung và Trí đều là những đứa trẻ mạnh khỏe, dễ nuôi và thông minh. Thời gian sau này, các hãng may dần dần đóng cửa, vì hàng nhập từ các nước Á Châu quá rẻ so với hàng may nội địa, nên tôi không còn nhận đồ may thêm ở nhà. Vì vậy khi các cháu có thể tự lo được cho mình thì tôi muốn đi làm trở lại. Đúng lúc trong hãng gỗ đang cần người, nên tôi được may mắn sáng chiều đi làm cùng ông xã. Chúng tôi có cặp bạn thân thường qua lại với nhau và trong một bữa họp mặt tại nhà này, chúng tôi quen với một cặp vợ chồng mới, ông bà Dược sĩ Tùng. Cặp này cũng sần sần tuổi chúng tôi. Ông chồng coi tướng hiền lành, còn bà vợ thì miệng lưỡi ngọt sót. Với tài ăn nói khéo léo, duyên dáng của Tâm, chẳng mấy chốc hai cặp chúng tôi trở nên thân thiết. Nhất là ngày sinh

nhật của dược sĩ Tùng lại cùng ngày với cháu Trí, con trai nhỏ của chúng tôi. Những bữa nhậu thường nấu ăn rất ngon, Tâm, chồng tôi, cũng không ngoại lệ. Tài nấu ăn của anh tất cả bạn bè đều biết, nên cứ hay bị nhờ vả nấu món này, món nọ khi nhà họ có tiệc tùng. Sau này chúng tôi hay đến ăn nhà ông bà dược sĩ Tùng và họ đến nhà chúng tôi rất thường. Qua lời kể của một vài cái đài “ vô tuyến truyền miệng” tôi được biết, ngày xưa, ông Tùng từ quê lên Sài Gòn học y khoa. Gia đình không được khá giả nên vấn đề tài chánh của chàng thanh niên này rất eo hẹp. Chàng ta ăn cơm tháng tại một tiệm ăn gần chỗ trọ. Thấy chàng hiền lành, chăm học và nhất là cái tương lai đầy hứa hẹn, nên gia đình này, nhất là cô con gái đang ở lứa tuổi cập kê, đã hết sức giúp đỡ cho chàng ăn học thành tài. Ra trường rồi, để trả cái ơn cứu mạng, chàng đã cưới Hương làm vợ. Sau ngày mất nước, cũng chính gia đình này lo vàng cho Tùng vượt biên. Tùng may mắn đến được bến bờ tự do sau những ngày lênh đênh trên biển cả. Tùng đến Québec với hai bàn tay trắng và một quyết tâm mãnh liệt trở lại hành nghề. Đi làm bán thời gian để dồn hết sức lực học thi, cuối cùng chàng đã được nhận thực tập trong một dược phòng ở thành phố Québec. Đây là một thành phố tương đối nhỏ so với Montréal, nhưng êm đềm và ít người di dân. Mùa đông ở đây lạnh hơn Montréal, vì nằm về phía bắc. Trong Bệnh viện có một thiếu nữ Việt Nam độc thân làm việc. Sự cô đơn nơi xứ người, cộng thêm cái giá lạnh khắc nghiệt của mùa đông dễ làm cho người ta xích lại gần nhau hơn. Thời gian sau Mỹ đã trở thành người tình của Tùng, mặc dù nàng biết chàng đã có vợ trước khi vượt biên qua Canada và chàng cũng không dấu diếm chuyện bảo lãnh vợ khi có công ăn việc làm cố định.

Sau một năm thực tập và đậu bằng hành nghề, Tùng lên Montréal sinh sống, vì dù sao cộng đồng người Việt ở đây cũng đông hơn.

Tùng đi làm cho một Pharmacie lớn và làm đơn bảo lãnh Hương sang. Với số lương cao và người phối ngẫu là điều kiện dễ dàng nhất, nên chỉ một thời gian ngắn là Hương đã đặt chân xuống phi trường Dorval đoàn tụ với chồng. May mắn cho Tùng, Mỹ tuy yêu chàng thật tình nhưng là một người biết tự trọng nên khi nghe tin Hương sang, Mỹ đã tự động rút lui.

Năm sau Hương cho ra đời một thằng con trai kháu khinh. Dưới mắt mọi người đây là một cặp vợ chồng rất hạnh phúc. Danh vọng và tiền bạc họ đều có cả. Tùng là một dược sĩ làm việc chăm chỉ, tính tình hiền lành chơn chất. Hương có một sắc đẹp vừa phải, nhưng thân hình bốc lửa, tràn trề sức sống. Nàng còn được trời cho một giọng nói ngọt ngào, quyến rũ.

Thời gian hai nhà qua lại thân tình thì thằng con thứ hai của tôi cũng sà sà con của dược sĩ Tùng, nghĩa là chúng nó đang độ tuổi mới lớn, bắt đầu vỡ giọng. Tôi còn nhớ như in, cái ngày vợ chồng và thằng út của chúng tôi đến nhà Tùng- Hương ăn cơm tối. Tuy được mời, nhưng thường thì Tâm, chồng tôi, xắn tay áo lên nấu nướng và dĩ nhiên với sự phụ tá đắc lực của Hương, vợ ông Tùng. Họ cười nói thật vui vẻ, đôi khi như vô tình Hương đến sát bên chồng tôi, quàng tay ôm eo chàng một cách tự nhiên. Sau khi chứng kiến nhiều lần sự thân mật quá lố của bà này, tôi có lần nói gần nói xa với dược sĩ Tùng. Nhưng ông ấy chỉ thân nhiên nói với tôi rằng “ không có gì đâu, bà vợ tôi học trường dame nên tính tình tự nhiên lắm. Chị đừng thắc mắc”. Chồng người ta đã nói vậy, tôi còn nói được gì đây? Tôi đã từng nêu vấn đề này với Tâm, nhưng bị anh mắng cho là tôi ghen vợ vẫn. Tôi đã quen nhịn chồng nên sau đó cũng ráng nuốt con đau vô bụng! Cho tới một hôm Tâm đang trả lời điện thoại, thấy tôi trong phòng tắm đi ra thì Tâm có vẻ mặt tự nhiên, chào người bên kia rồi bỏ ống nghe xuống. Tôi hỏi ai thì Tâm nói “ ối thằng Hưng rủ anh

đi nhậu tối nay” và bắt qua chuyện khác. Đến tối, sau khi ăn cơm xong tôi vào phòng nằm xem phim bộ, Tâm xem truyền hình ngoài phòng khách. Điện thoại lại reo, lần này Tâm cũng trả lời nhưng nói rất nhỏ. Sinh nghi, tôi nhẹ nhàng nhắc ông nghe trên đầu giường, bàn tay bịt chặt trên điện thoại để Tâm không biết là có người nghe lén. Tôi rưng rờ khi nghe đầu giây bên kia tiếng của Hương ỏn ẻn:

-Ngày mai anh qua bên em đi. Em muốn anh dạy em nấu món bò kho mà anh nấu hôm thứ bảy nhà anh chị Lăng đó. Ngon tuyệt vời!

Tiếng chồng tôi trả lời:

-Nhưng anh không rảnh ngày mai.

Giọng Hương lại càng mong mỏi:

-Thì trong giờ làm việc anh chạy lại em chút xíu thôi mà.

Giọng Tâm ngập ngừng:

-Thôi để anh coi .

Tiếng Hương như reo vui:

-Vậy là anh hứa rồi nha. Mai em chờ đó và cúp phôn.

Suốt đêm hôm đó tôi không tài nào ngủ được. Như vậy là giữa “Họ” chắc chắn đã có gì rồi. Cái tâm sự ngổn ngang của tôi biết tỏ cùng ai đây? Ai tin tôi? Rồi một lần chúng tôi từ tiệm cậu em họ của Tâm về ghé nhà dược sĩ Tùng. Hai ông cùng chén chú chén anh quá khuya nên chúng tôi đành ngủ lại nhà họ. Tôi mệt nên xin phép đi ngủ trước. Hai giờ sáng đột nhiên thức giấc, không thấy Tùng bên cạnh, tôi ra phòng tắm dành cho khách ngoài hành lang định đi tiểu. Thấy đèn sáng bên trong tôi tưởng là Tùng đang tắm nên mở cửa đi vào. Cảnh tượng bên trong khiến tôi choáng váng, tưởng mình nằm mơ. Trên người Tâm chỉ có mỗi chiếc quần lót và Hương thì đang cầm chai eau de cologne xịt lên người chàng. Thấy tôi, Hương ngượng ngùng bước ra, không quên ném lại cho chồng tôi một cái nhìn ướt át. Tôi đứng người, gằn giọng hỏi hai người đang làm cái trò gì? Tâm kéo tôi trở vào phòng ngủ, nhỏ

giọng “Có gì đâu. Bà Hương chỉ đùa thôi mà”! Trời ơi! nửa đêm, một người đàn ông và một người đàn bà trong phòng tắm. Đùa giỡn ư? Họ chơi trò gì vậy? Trong khi chồng bà ta và tôi cũng đang hiện diện dưới một mái nhà. Họ điên rồi! Mặc tôi nói gì thì nói Tâm cũng khăng khăng bảo rằng giữa họ không có gì sai quấy. Tâm còn nói nếu họ “có gì bậy bạ” thì ông Tùng đâu có để yên. Nghe vậy tôi cũng an tâm phần nào. Nhưng từ đó Tâm hay vắng mặt bất chợt trong giờ làm việc và những người Việt Nam làm chung sở bắt đầu nhìn tôi với cặp mắt lạ. Đôi khi hai ba người đang nói chuyện, thấy tôi đi tới thì họ im bật. Tôi có hỏi họ đang nói gì thì họ lảng sang chuyện khác. Cho tới một hôm, trong giờ nghỉ giải lao thì Hạnh, người bạn thân nhất trong sở của tôi, ngập ngừng nói là tôi nên để ý đến hành vi của Tâm một chút. Bên ngoài có những lời đồn không tốt về chồng tôi. Tôi cứ lơ là có ngày sẽ mất chồng như bỡn. Tôi nghe tới đâu lòng rối bời tới đó. Nhưng một người đàn bà thế cô, không một người thân bên cạnh, quen phục tùng chồng như tôi thì còn biết làm sao bây giờ? Tôi buồn đến không muốn ăn uống gì cả. Đêm nằm trằn trọc, thao thức hoài không ngủ được. Người càng ngày càng gầy teo tóp. Vậy mà Tâm cũng đâu có để ý, vẫn cùng bạn bè nhậu nhẹt tinh bơ, không một lời han hỏi. Hai đứa con đều là con trai, chúng đâu có tí mĩ bằng con gái, nên tôi cũng không thể tâm sự để tìm sự an ủi nơi chúng được. Bạn bè cùng sở thì sợ Tâm nên không ai dám nói gì, hơn nữa tôi không có chứng cứ xác thực sự ngoại tình của Tâm, tôi lấy gì mà trách móc chàng đây?

Cho đến hôm sinh nhật cháu Trí, cũng là sinh nhật được sĩ Tùng, chính ông phôn tới nhà gặp tôi để mời vợ chồng con cái chúng tôi sang nhà ông ấy làm sinh nhật chung. Nghe giọng nói vui vẻ của ông ta tôi đâm ra nghi ngờ mình, tự hỏi hay mình đã tưởng tượng quá lố? Thật ra giữa họ chả có chuyện

gì sai quấy. Nếu có gì, lẽ nào ông Tùng không hay biết? Mà đàn ông khi ghen thì phản ứng của họ ghê gớm lắm, giết người như chơi chớ đâu có vui vẻ như ông này? Cũng có thể lúc đó tôi đã tự đánh lừa mình, cố níu kéo chút hy vọng là mình đã đổ oan cho chồng, nên tôi vui vẻ nhận lời mời của ông Tùng.

Chỉ có hai gia đình ăn lễ sinh nhật với nhau. Hương cầm thức ăn từ một tiệm ăn Tàu rất nổi tiếng và một cái bánh sinh nhật thật to. Bà ta còn tặng cho cu Trí một chiếc đồng hồ Swatch rất đẹp. Thằng bé thích thú, ngắm nghía mãi không chán. Hôm đó là tối thứ bảy nên sau khi đã ăn bánh sinh nhật hai ông còn ngồi uống rượu tới khuya. Mấy đứa trẻ chơi game tới mười một giờ thì đòi đi ngủ. Tôi và Hương nói chuyện trời trăng mây nước tới mười một giờ cũng ngáp dài, vì bữa nay ăn đồ biển nên tôi có uống chút đỉnh rượu vang trắng. Hình như Hương uống tới hai ba ly. Tôi thấy mặt bà ta đỏ bừng, cặp mắt long lanh dưới ánh đèn và cặp môi mọng lên, ướt rượt. Chiếc áo mỏng tanh cô vuông để lộ khuôn ngực trắng ngần, căng tròn thật khêu gợi. Hương cười nói luôn miệng, để lộ hàm răng trắng ngà rất đẹp. Tôi nghĩ thầm mình mà là đàn ông chắc cũng phải mê mệt người đàn bà này. Trước khi đi ngủ, Hương đứng lên, vặn mình, ưỡn bộ ngực hấp dẫn về phía chồng tôi, cặp mắt khép hờ, chúc mọi người ngủ ngon. Tôi thấy cả người bà ta tỏa đầy sức hấp dẫn man dại. Tâm nhìn Hương, cặp mắt hơi dờ dẩn nhưng ông Bác sĩ Tùng thì cúi nhìn ly rượu đang cầm trên tay.

Đêm đó chắc nhờ rượu nên tôi ngủ được. Khoảng một giờ sáng, đang ngủ ngon tôi bỗng giật mình thức dậy, vì có cảm giác có người đang nhìn mình. Vừa mở mắt ra, tôi suýt rú lên vì khiếp đảm. Dưới ánh sáng mờ mờ hắt ra từ chiếc đèn nhỏ xíu gắn trên tường ngoài hành lang hắt vào, một bóng người trắng toát đứng bên cạnh giường của chúng tôi. Định thần nhìn kỹ thì trời ơi, hóa ra là Hương. Trên người bà ta chỉ trơn tru một

chiếc quần lót bằng đăng ten nhỏ xíu. Tôi không biết Hương đang ở trong trạng thái mộng du hay tỉnh táo, chỉ thấy bà ta đang nhìn chòng chọc vào chúng tôi. Không suy nghĩ, tôi chạy bay qua phòng ông Tùng, dĩ nhiên là cửa đang mở, lay ông ta dậy và nói cho ông ta biết bà vợ ông ta đang trần truồng đứng bên phòng của chúng tôi. Dược sĩ Tùng ngồi lên, đưa hai bàn tay vuốt mặt, thái độ cực kỳ mệt mỏi, chán chường. Không nói không rằng, ông ta đi qua phòng con trai, lay nó dậy bảo nó sang phòng chúng tôi gọi mẹ nó về. Tôi kinh ngạc đến cực điểm. Sao ông ta lại sai thằng con làm công chuyện này? Đây là chuyện của người lớn, sao lại để cho thằng bé thấy mẹ nó trong tình trạng quá sức tởm tệ như vậy? Ông ta cũng điên rồi chẳng? Thay vì tự mình lôi mụ vợ lẳng lơ về đánh cho một trận, thì ông ta bảo thằng con qua gọi mẹ về, rồi lẳng lơ trở về phòng mình, xem như chẳng có chuyện gì xảy ra! Tôi đang nằm mơ chẳng? Tôi chỉ mong mình đang nằm mơ. Nhưng hơi oi, sự thật đang phơi bày dưới mắt tôi. Tâm ngồi trên mép giường và Hương đứng trước mặt, hai tay ôm đầu chồng tôi. Thấy cảnh tượng cực kỳ chướng mắt này, thằng bé như nổi điên lên, chạy vào lôi mẹ nó ra, thẳng tay bóp vào khuôn mặt đỡ dẫn một cái tát nảy lửa, rồi lôi tuột bà ta về phòng. Tôi nhìn Tâm, tức đến nghẹn lời. Anh chàng cúi đầu không nói gì cả. Nói gì khi mà sự việc xảy ra ngoài sức tưởng tượng của tôi. Nếu không có gì với Hương, tại sao lúc này anh ta không đẩy con hồ ly tinh đó ra mà ngồi im để nó ôm siết đầu, áp vào bộ ngực trần, mà tôi đoán là đang căng cứng. Đôi gian phu dâm phụ này không còn sợ trời sợ đất gì nữa. Đầu óc tôi như mụ đi vì đau đớn. Tôi lẳng lơ gọi hai đứa con thức dậy và thay quần áo. Thấy vậy Tâm cũng thay quần áo để ra về. Thấy bộ mặt thất thần của tôi và thái độ lảm lì của cha chúng, hai đứa nhỏ đoán là có chuyện quan trọng xảy ra nhưng không dám hỏi, chỉ ngồi

ngủ gà ngủ gật ở băng sau. Về tới nhà, tôi nhào lên giường khóc như mưa như gió. Tâm ngồi ngoài phòng khách, lấy thuốc ra hút và thức luôn tới sáng. Hôm sau, khi tôi ra ngoài thì Tâm đã rời khỏi nhà...

Bắt đầu từ hôm đó, Tâm ngủ luôn ngoài phòng khách, vì tôi không thể nào quên được cái hình ảnh người đàn bà dâm dật kia đang trần truồng ôm đầu chồng tôi, khi hai chúng tôi nằm chung giường. Tâm vắng nhà thường xuyên hơn, đôi khi về đến nhà khuya lơ khuya lác, nặc nồng mùi rượu. Chúng tôi nói chuyện qua hai đứa con. Chúng nó cũng buồn nhiều khi thấy bố mẹ như vậy. Tôi không biết chuyện gì đã xảy ra bên gia đình ông Tùng, vì tôi đã hoàn toàn cắt đứt quan hệ với họ.

Tâm càng ngày càng lạnh nhạt với tôi. Đón đầu chồng chất, tôi mất ăn mất ngủ và cuối cùng xin nghỉ việc vì lý do sức khỏe. Không phải túp người hoạt bát, có thể đem tâm sự của mình thổ lộ cùng bạn bè, tôi chỉ ôm nỗi khổ một mình, đón đau âm thầm. Tôi biết mình vẫn còn yêu chồng nhiều lắm. Vì ở nhà nên tôi chẳng cần sửa soạn, người ngợm cứ như con mẹ dại. Lúc đó tôi đâu hiểu rằng mình đã vô tình đẩy chồng càng ngày càng đi xa. Cho đến một ngày, một ngày mà tôi nghĩ là đau đớn nhất trong cuộc đời của tôi. Tâm từ sở về, lúc đó tôi đang nấu cơm chiều, đi thẳng vào bếp nói với tôi:

-Anh có chuyện này muốn nói với em.

Tôi ngạc nhiên bảo:

-Anh đợi ăn cơm xong hãy nói, em đang dở tay.

Nhưng Tâm cương quyết:

-Không, anh cần nói ngay.

Sau này tôi hiểu rằng nếu không nói ngay anh sẽ mất hết can đảm.

Tôi tắt bếp rồi ngồi xuống bàn ăn, chờ đợi. Tâm nhìn vào hai bàn tay mình đang xoắn vào nhau để trên bàn, hít một hơi dài rồi nói:

-Anh muốn chúng mình ly dị. Anh sẽ chu cấp cho mẹ con em đầy đủ.

Nói xong, Tâm ngẩng lên nhìn tôi, dò xét. Đầu óc mụ mẫm, tôi chỉ còn sức lấp bắp:

-Tại sao? Em đã làm lỗi gì?

Tâm thở dài, giọng chùng xuống:

-Không phải lỗi em mà là lỗi tại anh. Anh biết mình là một người chồng xấu. Anh không chăm sóc em và các con đang hoang. Nhưng bây giờ anh không thể nào quay ngược lại được nữa. Anh không thể nào sống thiếu Hương.

Tôi nhìn thẳng vào mắt Tâm:

-Họ cũng ly dị chứ?

Tâm nhìn đi nơi khác:

-Không. Họ vẫn ở với nhau như trước.

Tôi tưởng mình nghe lầm:

-Anh nói sao? Ông Tùng có biết chuyện các người...? Tôi bật cười khan, không giấu được sự ngạc nhiên lẫn khinh bỉ:

-Nhưng ông ta làm ngơ để các người tự do đi lại với nhau?

Tâm gật đầu:

-Phải. Chuyện giản dị thôi. Từ vài năm nay ông ấy không thể...

Tới đây thì tôi hiểu:

-Ông ta không thể thỏa mãn xác thịt con dâm phụ đó chứ gì?

Tâm quắc mắt:

-Em không được si nhục cô ấy.

Mắt tôi cũng toé lửa. Con giun xéo lấm cũng oằn:

-Đùng lên giọng với tôi. Bây giờ trong mắt tôi anh chỉ là một thằng điếm đực chứ có hay ho gì!

Tâm đứng phắt lên, giơ tay định tát tôi, nhưng nghĩ lại vớ ly nước trên bàn, thẳng tay ném mạnh xuống sàn bể tan tành, rồi hùng hổ đi ra cửa, sau khi ném lại một câu:

-Tôi hy vọng em không làm khó dễ tôi...

Còn lại một mình, tôi ngồi phịch xuống ghế, ôm mặt khóc nức nở. Vậy là xong. Tình chồng nghĩa vợ bao nhiêu năm qua đã bị con dâm phụ kia xóa sạch. Mà cũng phải thôi. Giữa một người đàn bà đẹp khêu gợi, nói năng

ngọt ngào, chải chuốt thơm tho và một kẻ xơ xác, người không ra người, ngợm không ra ngợm như tôi, thử hỏi một người đàn ông bình thường sẽ chọn ai? Huống chi chồng tôi lại có giòng máu chơi bời, nhậu nhẹt đang luân lưu trong huyết quản!

Sau bao ngày vật vã đón đau và nguyên rủa người chồng bất nhân là Tâm, người chồng bất lực là được sĩ Tùng, kẻ đã vì lòng ích kỷ, không muốn mang tiếng ly dị mà âm thầm chịu đựng, nhắm mắt cho vợ mình đi ngủ với người đàn ông khác. Tôi căm thù Hương, con người trác nết, để thỏa mãn sự đòi hỏi của xác thịt mà đành đoạn cướp chồng người, cuối cùng tôi cũng đành phải đặt bút ký tên vào tờ giấy xin ly dị của Tâm. Ai giữ được kẻ muốn ra đi? Tôi không chịu nổi cái cảnh tiếp tục sống trong cái địa ngục như những ngày tháng vừa qua. Tôi muốn tự giải thoát cho đời mình. Các con tôi cũng hệt hẳng một thời gian, nhưng mẹ con tôi cố đùm bọc nhau mà tiếp tục sống. Tôi phải ngẩng đầu lên mà sống.

Tiền cấp dưỡng của Tâm làm sao đủ được khi mà các con tôi càng ngày càng lớn, càng có nhiều nhu cầu hơn. Vậy là tôi phải đi kiếm việc làm thêm. May mà tôi tìm được một chân phụ bếp trong một tiệm ăn Tàu khá nổi tiếng. Công việc rất bận rộn. Làm mười bốn tiếng đồng hồ một ngày cũng gian nan lắm, nhưng tôi chỉ làm bốn ngày một tuần. Tôi định làm ít lâu, dành dụm được chút tiền là sẽ xin chính phủ đi học một nghề nào đó để nuôi thân. Các con tôi khi lớn lên sẽ có gia đình riêng. Tôi phải tự lo cho bản thân mình. Đàn ông đối với tôi bây giờ là một cái gì rất đáng sợ, đáng khinh bỉ, tránh càng xa càng tốt. Nghĩ đi nghĩ lại, trên một khía cạnh nào đó, tôi cũng phải cảm ơn được sĩ Tùng. Nhờ ông ta mà tôi nhìn rõ con người của Tâm. Trước sau gì chồng tôi cũng chỉ là một gã ham mê rượu chè đàn đúm. Anh ta không mê

vợ được sĩ Tùng, thì rồi trước sau gì cũng sẽ bị sập vào một chiếc bẫy khác. Thôi thì anh ta bỏ tôi trong lúc tôi còn đủ sức lo cho mình, còn tốt cho tôi hơn. Một ngày nào đó tôi cũng sẽ nguôi ngoai, sẽ quên đi nỗi đớn đau vừa qua. Nước có ngừng chảy và trái đất có ngừng quay đâu nhỉ? Mỗi sinh vật trên quả địa cầu này đều có nỗi khổ riêng. Cuộc đời là một bể khổ mênh mông. Tôi cũng chỉ là một chiếc lá nhỏ nhoi trôi nổi giữa giòng. Phải có phần đâu để không bị giòng nước nghiệt ngã nhận chìm. Cho tôi và cho các con của mình. Tôi cầu nguyện đức Phật Bà hằng đêm cho mình thêm nhiều nghị lực và đủ từ tâm để tha thứ cho những kẻ đã khiến cho gia đình tôi tan nát, con tôi mất cha và tôi mất chồng.

Tôi viết lên những giòng tâm sự này để lòng mình được nhẹ nhàng và ước mong những người trong cuộc hãy để chút thì giờ suy nghĩ. Một chút thôi. Các người ơi, các người không thấy rằng cuộc đời thật ngắn ngủi lắm sao? Ngụp lặn mãi trong giòng sông mê muội, khi muốn quay đầu lại thì bờ bên đã mịt mờ xa và sự chờ đợi mỗi mòn cũng khiến con tim tổn thương trở nên băng giá! Sắc đẹp dù rực rỡ đến đâu cũng không tồn tại mãi. Đam mê chất ngất đến đâu rồi cũng lụi tàn. Chỉ có cái tình, cái nghĩa là tồn tại với thời gian. Nhớ nhé, hồi hai con người đã làm đời tôi tan tác như chiếc lá trong cơn phong ba bão táp của cuộc đời!

Tiểu Thu
(Canada)

BÁC SĨ NGUYỄN THỊ KIM DUNG

Board-Certified Internal Medicine

Nguyên Bác Sĩ nội trú Trung Tâm Bệnh Nhiệt Đới (Bệnh Viện Chợ Quán cũ)

Tốt nghiệp hậu Đại Học Nội Khoa tại New York

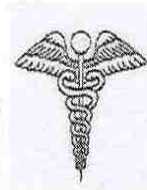
Bác sĩ điều trị tại Bệnh Viện Alexandria, Virginia

CHUYÊN KHOA NỘI THƯƠNG VÀ Y KHOA TỔNG QUÁT



5130 Duke Street, Suite 8, Alexandria, VA 22304

Tel: 703-823-2849 - Fax: 703-823-2847



GIỜ LÀM VIỆC

Thứ hai – Thứ sáu: 9:00AM – 6:00PM

Thứ bảy: 10:00AM – 2:00PM, Chủ nhật: Theo hẹn

CON RỂ

Diễn Châu Cát Đơn Sa

- Mẹ, con có chuyện này muốn nói riêng với mẹ.

Bà Thìn nhìn con, đưa con gái xinh đẹp và ngoan ngoãn của bà. Chẳng những thế, nó còn học giỏi nổi tiếng trong trường.

Năm nay là năm cuối, còn 1 tháng nữa Anna sẽ học xong. Cô đỗ đạt cao, được đại diện các bạn cùng khoá học đọc diễn văn trước thầy cô, bạn bè và công chúng. Còn hãnh diện nào hơn cho bằng?

- Sao con, có chuyện gì?

Anna ngập ngừng một chút rồi mở lời:

- Con muốn sau khi con tốt nghiệp, sẽ đưa bạn trai về nhà giới thiệu với ba mẹ.

Bà Thìn trở mặt nhìn con:

- Úa! Con có bạn trai rồi à? Khi nào? Sao ba mẹ không ai biết cả vậy! Bạn trai con làm gì? Con cái nhà ai?

Bà Thìn hỏi một tăng làm cho Anna bối rối. Cô biết khi mở lời, chắc chắn thế nào ba mẹ cũng phản đối, nhất là mẹ!

- Bạn con gia đình bình thường thôi, tụi con quen nhau khoảng một năm nay.

Cặp mắt của bà Thìn nhíu lại làm cho Anna cảm thấy bất an.

- Ảnh qua Mỹ mới bốn năm.

- Cái gì? Qua Mỹ bốn năm? rồi học hành ra sao? Nó đang làm gì?

Tiếng của bà mẹ đầy kinh ngạc vang lên.

Anna lấy hết can đảm, nói thật:

- Ảnh đang làm "nail" (móng tay) mẹ à!

- Làm nail? Chủ tiệm nail?

Anna lắc đầu nhè nhẹ:

- Không, ảnh làm thợ!

Ngay lập tức, bà Thìn tru tréo:

- Trời ơi, mày có điên không? Ăn học bằng cấp như vậy mà đi quen một thằng làm "nail"? Tao tưởng đẹp và giỏi nhất nhà như mày phải quen đại gia hay người khoa bảng,

nào ngờ ung thăng ngồi dưa nail! Thật là nhục nhã cho ba mẹ mày quá!

Nghe mẹ la làng, Anna cảm thấy bất nhẫn và bực tức trong lòng.

Lâu nay, phải nói từ nhỏ tới lớn, lúc nào cô cũng nghe lời ba mẹ chăm học, ngoan ngoãn, hiếu thảo hơn tất cả những chị em trong nhà. Vậy mà giờ đây mới nghe cô tâm sự, mẹ cô đã la ó, không thông cảm chút nào!

Nghĩ đến Vĩnh, Anna thấy lòng mình dịu xuống. Cô nhìn mẹ:

- Ảnh qua trẻ nên đang đi học lại, trong lúc chờ đợi thì làm nail cho có tiền, có gì đâu mà mẹ la dữ vậy!

Nghe con biện bạch, bà Thìn càng tức hơn. Bà giận quá. Một người con gái đẹp, tương lai rực rỡ đang chờ đợi, lại đi ung một thằng chẳng ra gì!

- Thôi thôi, cô đừng có nói nữa, tôi không muốn nghe. Khôn hôn thì bỏ nó đi, nếu không sau này đừng có mang mặt méo về nhà than thở i ôi!

Mẹ bỏ ra ngoài, nhất quyết không chấp nhận sự thật bẽ bàng mà con gái mới khai ra. Anna nhìn theo buồn rầu.

"Sao mẹ của mấy đứa bạn mình hay âu yếm, thủ thi, khuyên can hay tán đồng với chúng nó trong bất cứ chuyện gì. Còn mẹ mình lúc nào cũng nổi sùng, cũng la ó và không chịu trầm tĩnh, suy nghĩ."

Nhưng thôi, mẹ không đồng ý thì đừng mong đến sự thông cảm của ba và mấy chị em trong nhà. Vậy thì từ nay ráng mà giữ hồn!

Ngay đến chuyện Vĩnh còn thua cô hai tuổi, mẹ mà biết điều này chắc sẽ nổi sùng hơn! Tốt hơn hết là đừng nói!

Đi lên phòng, Anna gặp Jane, cô em út ngay câu thang:

- Chị mới chọc giận mẹ à?

Anna lắc đầu:

- Đầu có, chị chỉ nói chuyện thôi.

Jane dò xét:

- Chuyện gì mà mẹ giận la to vậy?

- Chuyện riêng, chẳng có gì.

- Chị không nói nhưng em cũng nghe hết rồi. Em thấy mẹ đúng. Chị là một chuyên gia tài chính giỏi trong tương lai, chưa ra trường

mà có hăng muốn muốn hơn trăm ngàn một năm, lại đi ung một ông dũa nail mới qua! Làm sao mà ăn ý nổi?

- Bước đầu thì ai chẳng vậy?

- Nhưng quanh chị có nhiều anh chàng hào hoa, trí thức, giàu có theo, tại sao không chăm người ta, mà lại cặp với ông thần này? Nguyên do gì?

Jane nói đúng, công nhận ở trường, Anna có nhiều chàng trí thức vây quanh; kể cả ông phó viện trưởng người Mỹ, độc thân chưa vợ, nhìn lúc nào cũng toát ra vẻ sang trọng, lịch lãm, rất sẵn đón, thường tặng hoa cho cô vào những dịp sinh nhật, lễ Tết.

Nhưng đồng thời, Anna cũng thấy chung quanh ông ta, thì không thiếu những bóng hồng ngưỡng phục, từ các cô sinh viên cho đến những cô làm việc văn phòng bấp bưng; dĩ nhiên là bọn họ không bao giờ thích giao thiệp với Anna, chỉ vì trái tim của ông dành riêng cho cô!

Mặc dù đối với ông, cũng như với những chàng trai thích mình, lúc nào Anna cũng giữ sự vui vẻ có mức độ. Nhưng... "chúng ghét thì vẫn ghét". Ở đời, chỉ cần đẹp hơn các bạn, học giỏi hơn, hay ngoan ngoãn hơn, cũng là cái gai dưới mắt người khác!

- Chẳng có nguyên do gì, khi người ta yêu thích nhau, cũng vì hợp nhãn, hợp tính tình; như bao người khác, bình thường vậy thôi!

Trả lời cho cô em, vào phòng thì Anna lại phải đối diện sự bất bẽ của bà chị cả tên Trang. Bà này thì vốn không ưa Anna từ lâu, khi thấy em hơn hẳn mình về nhan sắc, tính tình và cả học vấn!

Trang không ở đây vì đã có chồng. Chồng Trang là kỹ sư điện, con nhà giàu. Chỉ hai điều này cũng làm cho ba mẹ mát mặt.

Sau khi cưới, có nhà mới nhưng Trang vẫn thường hay đến chơi nhà ba mẹ. Mỗi lần đến, Trang đều đi tay không nhưng lúc về, thì tay xách nách mang nặng nề, nhất là đồ ăn. Mẹ đã chịu khó nấu nhiều món cho chị mang về ăn dần!

Với mẹ, Trang biết cách nịnh nọt lấy lòng bà. Cho nên dù biết Anna là đứa con ngoan, nhưng mẹ vẫn thích cô con cả.

Một hôm, dì Tám, em mẹ, ghé qua thăm, hỏi:

- Trong ba đứa con gái, chị thương đứa nào nhất?

Mẹ ngần ngại đáp:

- Nhà này con Jane thì cứng đầu cứng cổ, hay cãi còn con Anna thì ngoan, nhưng ít nói; chỉ có con Trang là biết điều hơn cả.

- Như vậy là chị thương con Trang nhất chứ gì?

Dì Tám vắn vẹo. Mẹ đành trả lời:

- Thì chắc vậy. Con Trang nó nói chuyện không làm mình lên cơn tức. Còn hai con kia, một con hay cãi, một con thì im như thóc nhưng mỗi khi có chuyện gì, là nó phát ngôn làm cho mình lên ruột, bực không chịu được!

- Theo tui thấy, thì con Anna nó được người, được nét đấy chứ!

- Ủ. nhưng cứng đầu ra phết. Nó không nói, nhưng cũng không phải là dễ nghe theo lời ai đâu.

Nghe câu này ngẫm lại, mẹ nói đúng! Jane như con ngựa non háu đá, còn Anna, nhìn vậy nhưng bây giờ đã bắt đầu đi theo đường hướng riêng của cô rồi.

Rồi mẹ kể cho dì Tám nghe chuyện tình của Anna. Mẹ chép miệng:

- Thiệt là "sinh con ai nữ sinh lòng".

Dì Tám lắc đầu:

- Cái gì? chị phải nói là:

"Gái phải lòng trai *đem của về nhà*,

Trai phải lòng gái *lăn cả cột nhà mang đi*".

như vậy là chị có lời rồi! Nó sẽ lăn cả cột nhà mang qua cho chị!

Bà Thịn chua chát:

- Lời đâu không thấy! nghe nói nhà thằng đó mới qua, chẳng biết có đủ ăn? trong khi con mình ra trường làm bà nọ bà kia, lương hơn cả trăm ngàn đồng một năm, còn thằng đó ngồi "cong đít" dũa neo! Đản ông mà đi ôm chân, ôm cẳng đản bà. Chẳng biết làm được mấy đồng với thời buổi kinh tế khó khăn này?

- Chị cứ nói vậy! Tạm thời nó làm nail để có tiền đi học, là cũng tốt lắm rồi. Mai sau học xong thì cũng về vang như ai. Bây giờ nhiều người bỏ cả bằng cấp kỹ sư kỹ siéc, để đi mở tiệm nail thì sao?

- Mấy người đó họ tính kinh doanh, bỏ tiền ra là để đầu vào nhiều hơn, chứ không phải làm nail từ trứng nước.

Di Tám xoa dịu:

- Thôi mà, dù sao thì thằng Chu nhìn cũng cao lớn, đẹp trai.

Mẹ tò mò:

- Sao? đi gặp nó rồi à?

- Còn phải nói, đẹp trai như một người mẫu! Lại hiền lành và thật thà.

Môi mẹ trề ra:

- Đẹp trai mà hiền lành thật thà, hơi hiếm đó! Đi gặp ở đâu mà rành vậy? con Anna nó giấu tui, không bao giờ dám dẫn thằng đó về đây!

- Dẫn về đây cho chị chửi người ta à!

Mẹ cau mặt:

- Ai lại thế? dù sao cũng phải giữ lịch sự chứ!

- Chắc không đó? tui thấy nhiều lần chị mà lên cơn tức, thì chị chửi tùm lum, làm tui nó đau lòng!

- Mà tui hỏi đi gặp tui nó ở đâu?

Đưa tay vén mớ tóc, Di Tám mơ màng:

- Cách đây hai ngày, tui đi shopping, gặp hai đứa dung dăng, dung dè trong đó. Thấy tui, thằng Chu khoanh tay chào bằng tiếng Việt, rất rõ ràng: "thưa dì".

- Cái gì? bộ nó không phải Việt Nam à?

- Chắc vậy, hình như lai hay sao đó. Ba nó là người Việt, nhưng má lại là người Cam Bốt. nên trong nhà nói tiếng Campuchia không, vì ba tui nó cứ đi lính đóng ở xa.

- Tui Campuchia ác lắm, khi xưa chuyên môn "cấp duồn" người Việt mình!

Lời của bà Thìn cho biết rằng bà đang:

*"Thương nhau thương cả đường đi,
ghét nhau ghét cả tông ty họ hàng".*

- Chuyện xưa như trái đất, ăn nhập gì đến tui nó mà ba nó cũng là Việt Nam, cưới má nó đâu có sao!

- Trường là lai gì, ai dè lai Miên!

- Nhưng thằng này tướng đẹp lắm đó chị! Nhìn còn ăn đứt mấy thằng con lai hay người mẫu khác.

- Đẹp mà dữa "nail" thì cũng chẳng hơn ai! Tui nhưt định cầm, không cho hai đứa nó cặp nhau. Cái con Anna này thiệt! Nhiều khi

nó làm tui tức chết người! Còn đi nữa, ở đó mà cứ về phe nó, cho nó lòn!

Ngày Anna ra trường, ông bà Thìn phản đối trầm trọng bằng cách không tham dự khi biết có mặt "thằng lai Miên" cũng đến. Chẳng những thế, ông bà còn kéo theo gia đình cô chị cả không đi.

Chỉ có con Út Jane là tham dự vì nó nhưt định gặp mặt người tình "Mai Liên" (Miên lai) của chị, xem anh ta coi có giống người mẫu hay không, mà đi Tám ca ngợi quá!

Việc này làm cho Anna lo lắng và đau lòng! Không ngờ ba mẹ quá khắt khe với con cái đến như vậy! Anna không thể báo Vĩnh đừng có đi. Đây là ngày mà hai đứa mong chờ nhưt lâu nay.

Vĩnh cầm tấm bằng danh dự của Anna vừa trao cho coi, ôm trước ngực với vẻ sung sướng, cảm động muốn khóc.

Rồi những dự tính làm tiệc lớn đãi bà con họ hàng ngày Anna ra trường ba mẹ cũng dẹp bỏ. Ngay cả khi Anna xin ba mẹ đưa Vĩnh về nhà chào cũng không được! Chẳng những thế, mẹ lại còn chửi Vĩnh và gia đình chàng không tiếc lời!

Anna đi làm. Viện cố sở xa nhà, cô dọn ra thuê phòng ở ngoài, gần sở làm. Mục đích là không bị ba mẹ giận dữ những khi chạm mặt rất khó chịu, và cô cùng người tình có thể đến gần nhau mà không bị ai mĩa mai, cản trở. Cho dù Vĩnh đã ngăn cản cô đừng làm cho ba mẹ giận, lại còn đề nghị hai đứa chia tay nhưng Anna thấy không thể nghe lời chàng được.

Sau đó, vì Anna làm việc quá bận rộn, cũng như sự mong muốn của cô, Vĩnh đành phải dọn vào ở chung với cô, để có thể tiếp tay lo lắng cho người tình.

Vì là nhân viên mới, Anna cố gắng tìm tòi, làm việc hết sức mình, mong cho cấp trên nể phục. Cô còn lấy lớp chuyên môn để học thêm vào buổi tối. Do đó, Vĩnh đi làm về lúc năm giờ, là vội nấu cơm nước xong xuôi, rồi mới đi học lớp tối.

Cả hai về nhà khoảng 10 giờ đêm. Khi đó, họ mới ngồi ăn cơm với nhau, kể cho nhau nghe những chuyện trong ngày, cùng nhau dọn dẹp, và lên giường lúc nửa đêm.

Vì sự dè bĩu của ba mẹ, Anna đã cùng Vĩnh đi Las Vegas làm đám cưới. Họ chỉ mời một cặp phụ dâu rể đi theo làm chứng, cùng vui chơi với nhau. Quan trọng là mảnh giấy hôn thú họ có. Anna hy vọng rằng, một thời gian vài năm nữa, khi Vĩnh học xong về ngành Thuế Vụ, ra trường đi làm là hai vợ chồng có tiền, sống hạnh phúc bên nhau, về xin lỗi để ba mẹ không còn trách móc nữa.

Phải nói rằng trong thời gian đầu chung sống, cả hai đều quá cơ cực, nhất là lúc Anna mang bầu ngoài ý muốn. Vĩnh luôn luôn bên cạnh những khi Anna cần. Chàng an ủi, xoa dịu Anna khi cô mệt mỏi, hay bực mình vì công việc khó khăn ở sở.

Một đôi lần, Anna gọi về nhà cho ba mẹ, nhưng bà Thìn cứ nghe giọng của cô, là bà thường trả lời nhát gừng, không mấy hứng thú. Do đó, Anna rất ngại khi phôn về hỏi thăm ba mẹ và chị em.

Không ngờ có bầu được sáu tháng, Anna bị ra máu. Đi bác sĩ, thì cô bị bắt buộc phải nằm một chỗ trong nhiều ngày, không được làm gì hết, nếu không thì thai nhi sẽ hư.

Xin sở làm nghỉ không lương, Anna nằm nhà mà lòng không yên. Một mình chồng cô đi làm tiền không đủ tiêu, chưa nói là sau khi sanh em bé, lại sinh đôi thì cả trăm thứ cần đến. Nhưng tình huống thế này, biết phải làm sao?

Vĩnh ngồi bên cô, trầm giọng an ủi:

- Đùng lo, em cứ nghỉ ngơi, anh sẽ làm thêm buổi tối!

- Tối nào, anh phải đi học cơ mà.

- Không, anh làm ca khuya.

- Làm gì?

- Làm "security", gác hăng cho người ta, từ 12 giờ đêm cho đến 8 giờ sáng.

Anna la lên:

- Không được! rồi anh ngủ giờ nào?

- Đi học về anh ngủ một chút, buổi sáng đi gác về anh ngủ thêm mấy tiếng.

Cho dù Anna không chịu, Vĩnh vẫn tình nguyện đi làm. Vĩnh thấy tình trạng tài chính trong nhà vậy cũng lo.

Nhưng đúng như Anna đoán, Vĩnh bị kiệt sức khi không ngủ đủ! lái xe xem tông vào người khác mấy lần vì ngủ gục, trong người như muốn bịnh. Sau đó chàng quyết định nghỉ học một thời gian, chờ khi nào Anna sanh con xong hãy hay.

Nhờ vậy mà đỡ lo vấn đề tiền bạc.

Nhưng không phải Vĩnh làm nail ban ngày mà được yên thân! Bởi từ khi Vĩnh sống với Anna, thì bà chủ tiệm, người có tình ý với Vĩnh trước đó ghét cay ghét đắng. Mỗi khi nghe Vĩnh gọi phôn về hỏi thăm sức khoẻ của vợ, là bà điên tiết lên.

Bà chủ tiệm nail hơn Vĩnh mười lăm tuổi, nhưng nhìn còn hấp dẫn và sửa soạn rất đẹp. Bà thương anh chàng trẻ tuổi đẹp trai có chí khí này từ lâu. Bà nghĩ trước sau gì Vĩnh cũng phục tùng mà chịu bà nhưng không ngờ Vĩnh lại gặp Anna, rồi yêu thương cô này mê mết!

Bây giờ chúng nó ván đã đóng thuyền, bà muốn tông cổ Vĩnh đi, không muốn thấy mặt nữa. Càng thấy càng bực mình!

Vĩnh bị đuổi, nhưng không dám nói cho vợ nghe, sợ Anna lo lắng rồi xúc động, không tốt cho cái thai!

Đi kiếm việc nail khác cũng không phải là dễ. Muốn lương kha khá, thì phải đi xuyên bang mà Vĩnh đâu muốn Anna ở nhà một mình lúc này!

Ngày nào cũng giả vờ mặc áo đi làm, nhưng thực ra Vĩnh đi kiếm việc làm. Sau cùng, gặp việc gì Vĩnh cũng không chê. Vĩnh nhập vào nhóm đi cắt cỏ, làm vườn do một người quen cầm đầu, lương cũng tương tự như làm nail, nhưng cực nhọc và ăn mặc dơ dáy!

- Trời ơi, sao người anh đây mô hôi, tóc tai ướt hết thế này?

Dù đã thay quần áo trước khi về nhà, Vĩnh cũng bị Anna kêu lên mấy lần như thế!

- Đạo này em thấy anh đen quá! Bộ anh đang nắng hả?

Vĩnh chối phất, không muốn cho Anna phải lo vì mình. Nhưng rồi một thời gian sau

cô cũng biết, khi cô bắt gặp chồng mình thay quần áo trong nhà xe!

Từ khi biết chuyện, Anna đã ôm lấy Vĩnh âm thầm ứa nước mắt vì thương chồng. Vĩnh hy sinh cho mẹ con cô nhiều quá. Chàng chịu thương chịu khó mà không hề than thở tiếng nào. Phải chi mình đừng bị yêu thai, thì tương lai của chồng đâu có bị gián đoạn!

Anna buồn nhưng không dám u sầu quá, vì bác sĩ đã dặn rằng phải nghỉ ngơi, không được lo lắng việc gì! Vĩnh thì cố làm cho cô vui bằng những câu:

- Anh bây giờ biết làm hệ thống ống nước trong vườn rồi. Mai một mình có nhà, anh sẽ tự bắt lấy cho em coi.

- Công nhận làm việc ngoài vườn có nắng, có gió làm cho mình khoẻ mạnh hơn là ngồi trong tiệm nail; nhiều khi hóa chất làm anh nhưc đầu!

Anna an ủi chồng:

- Thôi, bây giờ mình đang thể kệt, anh chịu khó nhé. Khi nào em sanh xong đi làm lại, thì anh không cần phải đi làm nữa, chỉ đi học "full time" thôi, nha anh.

- Em cứ nghĩ ngơi cho em bé khoẻ, mọi việc có anh lo, chuyện đó tính sau.

Từ đó, cứ đi làm cô về là Vĩnh tắm rửa, sau khi bắc nồi cơm, dọn mấy món ăn mua sẵn ngoài chợ. Ăn cơm xong, chàng ngủ một giấc từ sáu giờ chiều đến gần 12 giờ đêm thức dậy đi làm.

ooo

Cuộc đời cứ thế trôi qua. Mới đó mà đã năm năm. Bây giờ Vĩnh và Anna không còn khổ vì tiền như thời trước nữa. Hai vợ chồng mới mua được căn nhà nhỏ nhỏ ba phòng, nhưng có mảnh sân rộng đằng sau thoáng mát, cho gia đình trồng hoa trái.

Anna sinh đôi, có hai đứa con trai bụ bẫm. Chỉ ba tuần sau là cô đã đi làm lại. Còn Vĩnh, càng ngày càng thích nghề làm vườn. Vĩnh chịu khó học nghề trong thời gian dài. Sau khi vợ sanh cho dù Anna đã đi làm lại có lợi tức, cô khuyên chồng nghỉ việc để học tiếp, nhưng Vĩnh không ưng.

Vĩnh năn nỉ vợ cứ để cho chàng học nghề làm vườn. Sau đó, Vĩnh đã có một công ty

riêng, mua lại của chính người bạn mà Vĩnh làm lúc trước, khi anh bạn đi chuyên đi tiêu bang khác.

Lúc hai đứa con dễ thương ra đời, cũng là dịp cầu để ba mẹ đã chịu chấp nhận chàng rể Miền lai. Dù sao thì mẹ cũng thấy Vĩnh là một người chồng tốt.

Lúc trước, khi chē Vĩnh, ba mẹ thích Anna lấy chồng như Trang, cô chị cả trong nhà. Nhưng không ngờ sau này, chồng Trang nghe lời rủ rê của bạn bè, đi đèn sòng bài chơi bời, quen với mấy cô trong đó, hay bỏ nhà đi hoang những ngày cuối tuần, tiền bạc thì hấn lén lấy ra một lần mấy ngàn, càng chơi càng thua.

Nhiều lần vợ chồng Trang gây lộn, thì Trang lại bị ăn đòn. Hàng xóm nghe tiếng la hét, kêu cảnh sát đến nhà như cơm bữa!

Nhìn cảnh của Trang, bà Thìn nghĩ lại về Anna và Vĩnh lòng đầy hối hận. Sự kỳ thị và khinh miệt người nghèo khiến cho bà coi thường và ghét Vĩnh, chứ thật sự Vĩnh không hề làm gì để mất lòng ông bà cả!

Ngày Anna lâm bồn, Vĩnh đã mạnh dạn gọi báo tin cho mẹ vợ biết. Dù sao thì bà cũng là mẹ của vợ chàng, cũng thương con thương cháu, tuy không nói ra!

Nhận điện thoại, ngay lập tức bà Thìn chạy đến bệnh viện, và mẹ con hòa lại từ đó.

Chứng kiến sự lo lắng thương yêu của đôi vợ chồng trẻ, bà Thìn hối hận vì ngày trước đã chửi và chē Vĩnh kịch liệt!

Thật vậy, nhìn hoạt cảnh trước mắt, thì không thể nói được ai là người chân thật, đàng hoàng, ai là người bê bối, xảo trá!

Đây là kinh nghiệm bà Thìn có được. Bà nguyện rằng từ nay bà không bao giờ phê phán ai nữa. Bà không thể biết được sự thay đổi của con người!

Trong nhà bà còn cô Út Sandy vẫn chưa chịu lấy chồng. Con nhỏ này nay quen người này mai quen người khác, ai nó cũng nói là bạn.

Khi trước, bà Thìn hay nói con phải lấy chồng, nay thì bà quan niệm khác. Bà nhìn gương của cô Cả Trang. Lấy chồng chưa chắc sung sướng cuộc đời. Nhiều khi nó đang vui vẻ độc thân, bắt nó lấy chồng rủi gặp anh chồng cả

chón thì cuộc đời khổ sở, lúc đó bà càng khổ hơn! Vừa khổ vừa hối hận!

Nhiều người bạn thấy Anna ngày càng làm lớn trong hãng, cô chỉ huy một dàn làm việc dưới quyền, toàn là kỹ sư, khoảng ba chục người. Cô ăn nói lưu loát, quyền hành, có người hỏi giỡn chơi rằng:

- Nếu bây giờ có một đại gia nào thích, muốn lấy bồ, thì bồ có bỏ chồng để theo họ không?

Anna nhìn Vĩnh ở ngoài vườn, chàng đang cắm cúi đào một cái lỗ để trồng cây táo mới mua, tươi cười lắc đầu:

- Hạnh phúc không phải là tiền, là sự giàu có hay đại gia gì hết. Ngày xưa tôi thương anh ấy, không ai tán thành nhưng tôi biết anh ấy là người tốt, lo lắng cho tôi. Có thương yêu, tình nghĩa thì mới sống đời với nhau, mới thực sự hạnh phúc. Bây giờ mình đang có hạnh phúc, tại sao lại phải thả mỗi bắt bóng?

Cô bạn nghe Anna trả lời rất lấy làm ngưỡng phục. Lúc ấy, Vĩnh đã trồng cây xong, chạy vào bếp kêu vợ:

- Em ơi, anh mới trồng xong cây bom Fuji cho em và hai thằng cu rồi. Vài năm nữa có trái tha hồ ăn.

Anna nhìn chồng, thấy Vĩnh cao lớn, đẹp trai và coi hùng tráng hơn trước, vẫn mái tóc bông bênh cũng như nụ cười tươi mà cô thích từ đầu. Cô thấy hạnh diện khi có người chồng như vậy.

- Anh Vĩnh nhiều tài lắm nghe bồ, anh ca cải lương số một đó.

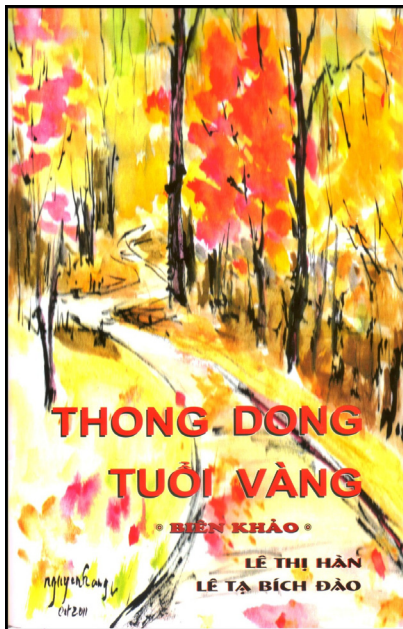
Theo lời yêu cầu của vợ và bạn, Vĩnh vận nhạc lên, và ca một bài ưa thích.

Nhìn chồng say sưa hát, Anna thâm nghĩ:

- "Mình không thích cải lương, nhưng khi anh ca, nhìn ảnh đẹp trai, thì mình lại thấy rung động, thương ảnh hết sức. Thảo nào người ta hay mê nghệ sĩ lúc họ đứng trên sân khấu trình diễn là vậy.

Ngoài sân, nắng từ từ rút lui, hoàng hôn tràn ngập mọi nơi, che phủ cây táo mới trồng. Trong nhà, tiếng đàn, tiếng ca vẫn du dương, trầm bổng, nồng ấm...

Điểm Châu (Cát Đơn Sa)



KÍNH MỜI

Quý vị đến dự buổi ra mắt sách:

THÔNG DONG TUỔI VÀNG

của: **Lê Thị Hàn & Lê Tạ Bích Đào**

* Một tài liệu sưu khảo công phu, rất cần thiết cho những ai bước vào tuổi về hưu ở Hoa Kỳ.

* Với 40 năm kinh nghiệm làm việc trong lãnh vực: Dinh Dưỡng, Xã Hội, Kinh Tế, Tài Chánh và Ngân Hàng.

Bảo trợ:

Cơ Sở Cỏ Thom, Hội Quảng Đà Vùng HTĐ ...

Ngày giờ:

Chủ Nhật 15 tháng 4, 2012/ 1 pm đến 4 pm

Địa điểm:

Mason District Government Center

6507 Columbia Pike; Annandale, Virginia

Để mua sách, xin liên lạc: bichdao44@yahoo.com
paintingsbyhang@aol.com

CÁI HAY CÁI ĐẸP CỦA VĂN CHƯƠNG VIỆT NAM TỪ VĂN CHƯƠNG BÌNH DÂN ĐẾN VĂN CHƯƠNG TRÍ THỨC

PHƯƠNG DU NGUYỄN BÁ HẬU

A. VĂN CHƯƠNG BÌNH DÂN

đồng / công một nên

1. Thành ngữ

Thành ngữ là những cụm từ bốn chữ để nói lên một ý gì. Bốn chữ chia làm hai vế, mỗi vế hai chữ để không những có vần mà lại còn có đối nhau về thanh và ý ta gọi là ngẫu biên (ngẫu là một cặp hay một đôi, biên là xe ngựa đi song song ngang nhau)

Mèo mả / gà đồng - Già kén / kẹn hom
(kén kỹ quá nên chọn phải cái xấu)

Tay bắt / mặt mừng - Đầu tắt / mặt tối -
Tiền mất / tật mang

Xôi hồng / bóng không - Quan tha / nha
bắt - Trời đánh / thánh vật

Ăn chắc / mặc bền - Bỏ thương / vương
tội - Thất cơ / lơ vận...

Ta nhận thấy những thành ngữ trên có những nét hay nét đẹp như sau: có vần giữa hai vế, có đối thanh bằng trắc, đối ý giữa hai vế.

2. Tục ngữ

Tục ngữ là những cụm từ gồm sáu chữ chia làm hai vế, mỗi vế ba chữ cũng có vần có đối thanh đối ý:

Đói cho sạch / rách cho thơm - Được
làm vua / thua làm giặc

Được đằng chân / nâng đằng đầu - Đát
có lẽ / quê có thói

Nói có sách / mách có chứng - Của một

3. Ca dao

Ca dao là những câu hát của dân gian. Ca dao thường là hai câu lục bát để nói lên những kinh nghiệm của người đời. Ca dao gồm hai loại:

- Loại chỉ có vần theo thể lục bát:

- Nhiều điều phủ lấy giá gương

Người trong một nước phải thương
nhau cùng

- Một cây làm chẳng nên non

Ba cây chụm lại nên hòn núi cao

- Chẳng ham ruộng cả ao liền

Ham vì cái bút cái nghiên anh đồ

- Loại có văn chương ngẫu biên ở câu tám chữ:

- Làm trai cho đáng nên trai

Xuống đông đông tỉnh / lên đồi đồi tan

- Con đừng học thói chua ngoa

Họ hàng ghét bỏ / người ta chê cười

- Ôn trời mưa nắng phải kỳ

Nơi thì bừa cạn / nơi thì cày sâu

- Những người thắt đáy lưng ong

Vừa khéo chiều chồng / vừa khéo nuôi con

- Ai ơi chớ vội cười nhau

Cười người hôm trước / hôm sau người cười

B. VĂN CHƯƠNG CỦA GIỚI TRÍ THỨC

Giới trí thức thường diễn đạt tư tưởng

bằng chữ nghĩa theo các thể văn, thơ, phú. Người ta thường nói tinh hoa của chữ nghĩa là thơ, tinh hoa của thơ là thể ngẫu biên. Vì ngẫu biên là cái hay cái đẹp của thơ cho nên dù ở thể nào bài thơ cũng cần phải có phần ngẫu biên là phần tinh hoa thì bài thơ mới được coi là hay.

1. Thơ lục bát: Trong thể thơ này các câu sáu chữ hay câu tám chữ đều được chia làm hai vế, vế trên đối với vế dưới về thanh và ý.

- Mai cốt cách / tuyết tinh thần
- Mỗi người một vẻ / mười phân vẹn mười
- Làn thu thủy / nét xuân sơn
- Hoa ghen thua thắm / liễu hờn kém xanh
- Khi chén rượu / khi cuộc cờ
- Khi xem hoa nở / khi chờ trăng lên

2. Thơ song thất lục bát: Thể thơ này gồm nhiều khổ, mỗi khổ bốn câu.

a. Ở hai câu thất ngôn đầu khổ thì có phần ngẫu biên giữa câu trên và câu dưới.

- Chàng thì đi cõi xa mưa gió
- Thiếp thì về buồng cũ chiếu chăn
- Mùi phú quý như làn xa mã
- Bã vinh hoa lừa gã công khanh

b. Cũng có khi có phần ngẫu biên ở câu tám chữ

- Ngồi đầu cầu nước trong như lọc
- Đường bên cầu cỏ mọc còn non
- Đưa chàng lòng rượi rượi buồn
- Bộ khôn bằng ngựa thủy khôn bằng thuyền

3. Thơ hát nói: Hai câu chính của thể thơ hát nói là hai câu năm, sáu. Hai câu này phải có phần ngẫu biên.

- Gấm vóc giang sơn đang đỏ ối
- Tiên rồng nòi giống hết xanh tươi (Việt Nam Đâu Thương trong thi tập Tha Hương của Phương Du)
- Ngã lăng du thời quân thượng thiếu

Quân kim hứa giá lão thành ông (Bài Gặp Gỡ Cô Đầu Cũ của Dương Khuê)

4. Thơ thất ngôn bát cú đường luật: Thể thơ này gồm tám câu bảy chữ trong đó bốn câu ở giữa gồm có phần ngẫu biên làm cho bài thơ có giá trị.

- Lom khom dưới núi tiêu vài chú
- Lác đác bên sông chợ mấy nhà
- Nhớ nước đau lòng con quốc quốc
- Thương nhà mỏi miệng cái gia gia

C. CÂU ĐỐI

Câu đối thuộc thể văn biên ngẫu gồm hai vế đối nhau về thanh và ý nhằm biểu thị một ý chí, một tình cảm trước những sự việc xảy ra trong cuộc sống. Câu đối được dùng dưới hình thức hai câu hay hai vế đi song song với nhau (vế trên đối với vế dưới, vế ra đối với vế trả lời) số chữ ở hai câu hay hai vế đều như nhau nhưng thanh bằng trắc thì khác nhau.

Câu ba chữ:

- Ăn cây nào / rào cây đó
- Được làm vua / thua làm giặc
- Đói ăn vụng / túng làm liều

Câu bốn chữ:

- Sấm động nam vang / mưa rơi bắc cực
- (Trên con thuyền một sứ giả Trung Hoa đánh trung tiện rồi nói: sấm động nam vang, ông Trạng Quỳnh liền ra đầu thuyền vạch quần tiểu tiện rồi hô to: mưa rơi bắc cực)
- Ở hiền gặp lành / ở ác gặp dữ

Câu năm chữ:

- Da trắng vỗ bì bạch. Đây là câu đối đưa ra của bà Đoàn thị Điểm. Sau đây là những câu trả lời:
- Nhà vàng tặng Hoàng gia (Phương Du)
- Đỗ sau về hậu đậu (Phương Du)
- Rừng sâu mưa lâm thâm (không biết danh)
- Con thầy bắt sư tử (không biết danh)

Câu sáu chữ:

Hoa lạc gia đồng vị tảo / điều đề sơn khách do miên

(Hoa đẹp rơi đũa trẻ không muốn quét, chim hót hay du khách vẫn còn ngủ).

Câu bảy chữ:

Những câu này thường được dùng trong bài thơ đường luật. Ngoài ra người ta thường làm đề:

- Mua vui, mừng nhau:

Thịt mỡ dưa hành câu đối đỏ

Nêu cao tràng pháo bánh chưng xanh

- Chừa then khi bị vấp té:

Giơ tay vớ thử trời cao thấp

Xoạc cẳng đo xem đất ngắn dài (Hồ Xuân Hương)

- Tả sự quyến rũ của sắc đẹp:

Vũ vô kiềm tỏa năng lưu khách

Sắc bắt ba đào dị nịch nhân (Nguyễn Giản Thanh)

(Mưa không rào cản mà giữ được khách, sắc đẹp không có sóng dễ làm người ta chết đuối).

Câu đối trong thể phú: Số chữ không hạn định

Chiều ba mươi, nợ hỏi tí mù, co căng đập thẳng bản ra cửa

Sáng mông một, rượu say túy lúy, giơ tay bông ông phúc vào nhà

(Nguyễn Công Trứ)

Ai công hầu ai khanh tướng trên trần ai ai dễ biết ai

(Đặng Trần Thường)

Thế chiến quốc thế xuân thu, gặp thời thế thế thời phải thế

(Ngô Thời Nhiệm)

Câu đối chữ Hán thêm một nét:

Duyên thiên chưa thấy nhô đầu dọc

Phận liễu sao đà nảy nét ngang

(Hồ Xuân Hương)

(Duyên trời chưa thấy có chồng - Chữ thiên thêm nét dọc thành chữ phu là chồng.

Phận liễu là phận gái sao lại có con - Chữ liễu thêm nét ngang thành chữ tử là con). Ý nói gái chưa chồng mà đã có con.

Câu đối chữ Hán bớt một nét:

Tự là chữ, cắt giàn đầu, thành chữ tử là con, con ai con nấy

Vu là chung, bỏ ngang lưng, thành chữ đinh là kẻ, kẻ nào kẻ này.

Qua những nhận xét nói trên, ta thấy văn chương Việt Nam thật là độc đáo nhất là văn chương bình dân. Chỉ trong một câu ngắn gọn gồm bốn chữ, sáu chữ hay tám chữ mà ta thấy nó hội đủ những cái hay về vần về thanh và về ý. Người ngoại quốc nào khi nghiên cứu văn chương bình dân Việt Nam cũng phải thán phục tài văn chương phong phú của người dân Việt. Thành ngữ, tục ngữ và ca dao là kho tàng văn hóa rất quý báu đáng để cho ta ghi nhớ và vun bồi. Trong hiện tình đất nước, ta thấy những thực trạng sau đây: Ở trong nước những câu ca dao mới làm ra thì rất nhiều nhưng về phẩm thi hiếm thấy nó hội đủ ba yếu tố văn chương, có vần có đối thanh đối ý. Ở hải ngoại những thi phẩm mới được xuất bản rất nhiều, nhưng tìm thấy được một bài thơ có phần ngẫu biên thì rất ít. Văn chương của Nguyễn Du trong truyện Kiều được coi là lỗi lạc, một phần vì những câu thơ có thể ngẫu biên rất nhiều, hằng mấy trăm câu. Văn chương của các thi sĩ danh tiếng được làm dưới các thể thơ khác và ở thể nào cũng có phần ngẫu biên là phần tinh hoa của thơ. Về phương diện nghệ thuật, người ta chú trọng về phẩm hơn về lượng. Cái gì hay cái gì đẹp cái đó sẽ được tồn tại mãi, còn cái gì không hay không đẹp nó sẽ bị rơi vào lãng quên.

Phương Du Nguyễn Bá Hậu

(Paris)

MÙA XUÂN TRÊN MÁI NHÀ

Nguyễn Mây Thu

Tuy rảnh rỗi bà Diệu cũng không gói bánh chưng, bánh tét, làm bánh mứt như mọi năm vào mỗi độ xuân về để đem chia làm quà cho các con và bạn bè gần xa. Bà không cảm thấy nao nức như những mùa xuân trôi qua. Đối với bà bây giờ, ngày nào cũng là một ngày bình thường như mọi ngày.

Nhưng bà vẫn nhớ rất rõ một ngày chủ nhật, cái cảm giác khi không bà thấy lạnh cả chân tay, như có một luồng điện vô hình chạy qua các khớp xương, lúc đó con trai bà thổ lộ đã yêu một người con gái và định cưới làm vợ. Là một biểu tượng mừng rỡ khi Ân, con trai bà đã khôn lớn trưởng thành, biết lo cho tương lai, được hạnh phúc và yên vui với một gia đình mới. Hay biết đâu, là điều gì đó báo trước cho bà Diệu những việc không may.

Tuổi trẻ thường dễ dãi, yêu vội và sống vội. Nhất là ở xã hội văn minh Tây Phương này, không có nhiều nề nếp cổ truyền Đông Phương để cha mẹ bắt buộc con cái phải nghe lời mình. Bà Diệu không ngăn cấm cái hạnh phúc mà con bà vừa tìm được nhưng không hiểu sao bà cứ không an lòng. Ân vừa xấp xỉ ba mươi tuổi, dáng người cao ráo, ưa mơ mộng, thiết tha hiện lành, thường khôi hài, thích vẽ, đang học đại học về mỹ học và triết lý nghệ thuật hiện đại ở Paris. Bà nói với Ân:

- Con phải suy nghĩ cho kỹ, việc hôn nhân là việc hệ trọng, nếu con sơ sót không khéo

chọn lựa, cả cuộc đời con phải gánh chịu.

- Vâng, Mẹ à, con đã suy nghĩ kỹ.

- Ở đây chung quanh thành phố Paris, cũng có nhiều bạn gái mà con gần gũi. Sao con phải tìm một người ở xa con hàng vạn dặm, khác biệt ngôn ngữ, phong tục, văn hóa. Mẹ biết thế nào để nói chuyện với cha mẹ cô ta?

- Nếu là người con yêu, xa xôi cách mấy cũng được Mẹ à.

Bà Diệu chỉ nghĩ tới những người con gái chung quanh những bạn bè quen biết, cô Trinh, cô Hồng gia đình anh chị Xuân nét na hiền dịu, hay cô Jeanne con ông bà láng giềng Bouvier tánh tình rất hòa nhã mà Ân thường chơi chung từ ngày còn bé thơ. Có vẻ không vừa ý lắm nhưng vì thương con bà cũng hơi xiêu lòng, nhìn đôi mắt ướt rượt của con bà lại thêm phân vân. Hỏi ý kiến ông Tâm chồng bà, ngó bộ ông cũng không giúp được gì hơn: "Tình yêu mạnh mẽ lắm, dễ thường bà nói nó nghe lời, nó cũng đã lớn".

Ân có đôi lần dẫn Seon về nhà giới thiệu với bà, người con gái xứ Nam Hàn đồng tuổi với Ân, đang học trường đại học mỹ thuật ở Paris. Bà lén lút ngắm nghía, để ý cô có khuôn mặt khả ái, dễ nhìn, dáng người vừa tầm nhỏ nhắn, môi cười rất duyên dáng nhưng đôi mắt làm như hơi lờ ra. Thân hình cô thẳng đuột không eo iếc nên cô thường mặc váy, với những chiếc áo sơ mi rộng thùng thình nhiều màu sắc tươi mát, cô nói



do Mẹ cô gửi qua đường bưu điện.

Gia đình bà Diệu và ông Tâm không có ai ngoài Mẹ chồng bà Diệu, hai người em, những người bạn Việt Nam sống tha hương lưu lạc nơi xứ lạ quê người. Cha mẹ của Seon ở xa không thể đến tham dự. Nên đám cưới của Seon và Ân, được tổ chức đơn sơ trong vòng thân mật với một ít bạn bè. Những người bạn sinh viên học cùng trường với Ân mượn được một phòng rộng thường dùng làm nơi hội họp, triển lãm để chia vui cho đến gần sáng. Mẹ chồng bà Diệu nhìn Seon rồi nói, mắt lồi và bụng ỏng là tướng không tốt! Bà Diệu chẳng biết nói sao nhưng đúng ngay hôm đám cưới, chiếc bình đựng cà phê bằng thủy tinh làm quà cưới của Seon và Ân bê tan tành, bà đâm ra dị đoan, lo lắng! Bà lại càng dị đoan hơn khi cha mẹ của Seon ngỡ ý sẽ tổ chức đám cưới lần nữa ở Kyong-Ju. Ai đâu làm đám cưới tới hai lần!

Hàn Quốc là một đất nước bị chia đôi như trên quê hương của bà ngày nào, cho nên bà rất thông cảm và yêu thương Seon như con ruột, chỉ hiềm một nỗi mỗi lần có dịp liên lạc với cha mẹ của Seon bà phải mượn người làm thông dịch. Muốn hiểu rõ hơn về con dâu, bà Diệu lần mò tìm hiểu về xứ sở Nam Hàn, bà xem trên mạng Net đại khái là một nửa phía Nam của bán đảo Triều Tiên, về địa lý đa số 70% diện tích là rừng núi, phần còn lại là đồng bằng duyên hải, có khí hậu ôn hòa v.v. Bà để ý tới các phim bộ Hàn Quốc nổi tiếng, trong đó Nước Mắt Đại Trường Kim phát hành năm 2003 với nữ diễn viên trẻ đẹp Lee Young Ae làm cho bà say mê, thỉnh thoảng bà cứ mở youtube nghe không chán bài hát Onara. Seon hứa khi về thăm nhà sẽ đem về cho bà nhiều DVD như: Mối Tình Đầu, Trái Tim Mùa Thu, Bản Tình Ca Mùa Đông v.v. Bà nói không nên vì bà không hiểu tiếng Hàn Quốc lại sợ khó khăn khi

qua trạm kiểm soát ở phi trường. Rồi Seon trên đôi mắt long lanh, không ngừng kể cho bà nghe về quê hương Hàn Quốc với bao nhiêu kỷ niệm, vào ngày rằm tháng tám âm lịch, gọi là "hangawi", ngày trăng tròn nhất và sáng nhất trong năm, người ta tổ chức lễ thu hoạch mùa gặt, gọi là "dalmadji", hiểu theo nghĩa giản dị "mùng trăng lên". Một lễ hội truyền thống đặc biệt nhất của Hàn Quốc, buổi tối tất cả mọi người già trẻ tụ họp lại cùng nhau ngắm trăng, ca hát, nhảy múa. Ông Tâm và cả con trai bà bắt đầu thưởng thức các món ăn Hàn Quốc, đôi khi không hợp khẩu vị cho lắm nhưng ông đâm "ghiền" món ăn quốc hồn quốc túy "kimtchi" cay nức nở do chính tay Mẹ của Seon làm lấy và gửi qua, mỗi lần đi chợ khu phố Tàu quận 13 ở Paris, ông tìm cho bằng được mấy lá rong biển ướp gia vị, các thứ bánh trái đặc biệt của Hàn Quốc. Ngược lại bà Diệu chỉ cho con dâu chế biến những món ăn Việt Nam mà Seon ưa thích: chả giò, bánh cuốn, phở v.v.

Mùa xuân về có tiếng chim kêu ríu rít trên mái nhà, với những cánh hoa Forsythia vàng ánh rung rinh trong nắng chen lẫn những nụ đào phơn phớt hồng. Mỗi năm đến Tết Âm Lịch con trai và con dâu về thăm, bà Diệu làm thêm các món ăn thật trọng hậu, khi ra về, các con có thể đem theo về nhà ăn dần, món ăn của Mẹ nấu lúc nào cũng ngon lành vì khéo tay nhiều kinh nghiệm và dặt dứu hết cả tình thương vào trong đó. Niềm vui của con cũng là niềm vui của cha mẹ. Có cha mẹ nào mà không mừng vui vì hạnh phúc của con. Bà để một CD vào máy vừa làm bếp chuẩn bị thức ăn vừa nghe các bản nhạc xuân, bà thích nhất Cánh Thiệp Đầu Xuân và Ly Rượu Mừng, bà hát nhỏ nhỏ: *"Ngày xuân nâng chén ta chúc nơi nơi. Mừng anh nông phu vui lúa thơm hơi, người thương gia lợi tức, người công nhân ấm no thoát đi đời gian lao*

nghèo khó...”, rồi thờ dài, biết đến bao giờ quê hương bà mới được “sáng trời tự do, nước non thanh bình muôn người hạnh phúc chan hòa” như trong bài hát này...

Đã lâu vợ chồng Ân không đến thăm bà, nếu có thì Ân đến một mình và đôi khi viện cớ bỏ về mau lẹ như ma đuổi. Thắc mắc, gạn hỏi mãi Ân mới nói thật:

- Con xin lỗi Ba Mẹ đã làm cho Ba Mẹ buồn. Con đã phản bội Seon và đã vụng trộm yêu một người con gái khác. Cô ấy tên Lucie bạn học cùng trường.

Bà Diệu như từ trời cao rơi xuống đất. Tức giận, bà muốn tát cho Ân một cái nhưng kịp dẫn lòng đành ngồi im rơi nước mắt. Từ đó, bà mang trong lòng nỗi buồn dai dẳng không nguôi, trải qua những ngày lo âu, những đêm mất ngủ, xấu hổ với láng giềng, bạn bè chung quanh, bà sống khép kín không giao thiệp với ai nữa. Tình yêu tuổi trẻ của Ân thật nông nổi, chỉ biết nhìn gần không biết nhìn xa, rồi hối hận và lầm lỡ. Ân nhiều lần khóc lóc với bà:

- Mẹ ơi, Mẹ tha lỗi cho con. Trong một phút yếu lòng con đã phạm tội. Con rất ăn năn hối lỗi nhưng Seon vì tự ái, mất lòng tin đã bỏ đi và không về nữa. Con sống trong ngôi nhà tràn đầy kỷ niệm. Một đêm khuya lang thang trên đường phố, con đã bị hai tên du đảng cướp giật điện thoại di động và đánh đập con đến không đứng dậy được. Nhưng con không báo cảnh sát. Con là một kẻ xứng đáng để nhận một hình phạt như thế.

Những điều mà xưa kia bà Diệu linh tính cảm nhận được và không lúc nào bà không ngừng lo lắng, bây giờ là sự thật. Cả hai chưa ai làm nên sự nghiệp. Ai đâu uống nước lã mà yêu nhau! Vợ chồng Ân tuy sống chung nhà nhưng mỗi người lo một việc riêng. Phòng khách là nơi làm việc của Seon, vẽ tranh, chụp ảnh và các sáng tác nghệ thuật khác. Phòng ngủ là nơi làm việc

của Ân, đang sửa soạn một luận án cho năm học cuối nên rất bận rộn. Họ sống không dư giả bằng tiền học bổng đại học của hai người. Nhưng mỗi năm Seon đi du lịch ít nhất hai lần, về thăm gia đình ở Kyong-Ju và ở những nơi khác, tu nghiệp hay thăm người bạn ở Mỹ, ở Đức... Ân bận học thường để Seon đi một mình, thời gian Seon vắng mặt rất thường xuyên. Bà Diệu có đôi lần khuyên Seon nên giảm bớt du lịch để giảm bớt chi tiêu, hoặc tìm thêm việc làm phụ trội như các sinh viên thường làm nhưng Seon không mấy bận tâm. Ở Pháp, Seon luôn giao tiếp giúp đỡ những gia đình và bạn bè người Nam Hàn, những lần đó, Seon rất vui mừng được nói tiếng nói của quê hương, tụ họp ăn uống, tâm tình cởi mở với mọi người, quê hương Hàn Quốc như rất gần gũi, nhưng Ân lại bận học ít khi tới tham dự. Lucie là một trong những người bạn gái xinh đẹp cùng trường, nói năng hoạt bát mà Ân tiếp xúc hàng ngày. Thấy Ân đôi lúc buồn rầu khác với bản tính khô hài thường lệ, cô đến chuyện trò hỏi han và trong những lúc cô đơn, bất an, lo âu về tài chính Ân đã phải xiêu lòng. Chao ôi tình yêu của Ân bây giờ là cạm bẫy tội lỗi. Khi vừa mới yêu nhau, cưới nhau vợ chồng Ân cũng đã có những tháng ngày yên vui đầm ấm. Khi người ta sống trong hạnh phúc không ai biết đó là hạnh phúc. Hạnh phúc giống như một con chim xanh mãi miết chuyên cành, đợi khi ta đến gần liền vỗ cánh bay đi.

Bà Diệu và ông Tâm chưa có dịp được gặp gỡ cha mẹ của Seon, chỉ liên lạc bằng hình ảnh và thư tín. Ông bà Yoon là một gia đình trung lưu khá giả, rất hiền từ và rất nuông chiều con. Ngày Seon đang học đại học ở Séoul, ngó ý muốn sang Pháp du học, ông bà lo lắng nhưng vẫn để con gái một mình ra đi tìm định hướng cho tương lai. Thân gái dặm trường sống nơi xứ lạ quê

người không phải là dễ, mặc dù ông bà Yoon vẫn giúp đỡ con gái nhưng Seon rất tự tin và tự lập không muốn nhờ vả vào cha mẹ. Ngày Seon thông báo muốn ở lại Pháp không về Kyong-Ju sinh sống, ông bà buồn biết bao nhiêu nhưng thấy con gái có nơi nương tựa, ông bà tạm yên ủi còn mong muốn gì hơn. Bà Yoon gửi từng quyển vở, từng cái áo đẹp cho con gái, cho con rể. Ông Yoon gửi cho gia đình bà Diệu từng chai rượu ngũ cốc "sojou" với độ cồn cực mạnh, từng hộp hồng sâm thật đắt tiền. Bây giờ duyên phận lỡ làng, ngôn ngữ bất đồng, làm cách nào để nói một lời xin lỗi với cha mẹ của Seon?

Ông Tâm không đành lòng:

- Người Công giáo không chấp nhận ly dị, phụ tình người ta rồi gia đình tan nát. Tội của nó tày trời, bà biết không?

Bà Diệu tự an ủi:

- Nếu đã không tin tưởng nhau thì làm sao chung sống đến bạc đầu. Tội nó mỗi lần gặp nhau là mỗi lần ghen tương khóc lóc, giận hờn cãi vã.

- Nói năng dễ như bà tính vậy!

Lúc đó ông Tâm buồn bực, giận dỗi bỏ đi. Bà Diệu cũng đâu có khác gì. Vui cái vui của con. Buồn cái buồn của con. Có ai hiểu được nỗi lòng của những bậc làm cha mẹ. Ông bà Yoon nếu biết được cũng sẽ buồn như vậy. Lại càng buồn nhiều hơn khi con gái ở xa. Bà Diệu tự trách mình đã không khéo dạy dỗ con, để cho Ân mang tấm lòng phụ bạc. Bà cũng tự trách mình đã không ngăn cản con không nên thành hôn khi công danh sự nghiệp chưa thành đạt, việc hôn nhân ấy không cân gập gáp. Tất cả đã muộn màng rồi! Bà nghĩ thật cảm phục những cha mẹ đã bỏ ra công sức nuôi nấng và sáng suốt khuyên bảo cho con cái nên người thành công trên đường đời, sống hạnh phúc, có vợ đẹp con ngoan làm vẻ vang cho gia đình thêm đẹp lòng cha mẹ.

Vợ chồng Ân quyết định ly dị khi những nỗi bất hòa, tự ái không sao hàn gắn được, mỗi người đi mỗi ngã, mỗi người tự lo lắng cho cuộc đời mình. Có những gia đình sum họp thì cũng có những gia đình tan tác chia ly. Không có cảnh huống nào nát lòng cho bằng sinh ly tử biệt. Bà Diệu chứng kiến cảnh Ân và Seon dọn nhà đi. Những tủ lạnh, máy giặt, bếp ga, giường, tủ... vừa mới sắm sửa đem bán mắc bán rẻ, những tác phẩm nghệ thuật, giá vẽ, quần áo, tư trang linh tinh không đem theo được đành vứt hết vào thùng rác. Hai vợ chồng Ân ngồi thật lâu trong căn phòng nhiều kỷ niệm đã ba năm chung sống, vui ít buồn nhiều, rồi chia tay nhau trong lặng lẽ bụi ngùi.

Bà Diệu xót xa khi nhớ lại những ngày yên vui đầm ấm của hai con. Lúc Seon đến từ già, bà ôm Seon vào lòng rơi nước mắt:

- Có lẽ người ta sống ở trên đời phải có đủ duyên đủ nợ mới được bền lâu. Con với Ân chỉ có duyên mà không nợ, nên bây giờ tất cả chúng ta đều không may mắn. Dù thế nào đi nữa, trước sau Mẹ vẫn nghĩ con là con dâu của Mẹ. Đành xin gửi lời tạ tội với ông bà Yoon, cha mẹ của con.

Những ngày cuối tháng giêng, bầu trời bao la áp ủ thật nhiều mây, cuộn cuộn từng đám mây xám trôi thênh thang như lúc nào cũng sẵn sàng đổ xuống một trận mưa rờn rã. Nhìn ra ngoài kia chân trời xa, màu xanh của ngàn thông chập chùng không che dấu được nỗi buồn cô đơn của bà Diệu. Mùa xuân về trên mái nhà, không thấy lũ chim đến líu lo xây tổ ấm. Bà Diệu chạnh nghĩ tới những ngày cuối của cuộc đời, sau này khi được gần gũi với những đứa cháu của bà, là con của Ân, nhưng Mẹ chúng không phải là Seon, một người đàn bà nào khác lạ xa, bà thật không đành lòng.

NGUYỄN MÂY THU

(Paris)

Đi giữa mùa xuân

Thanh Trang

Lento moderato

Ngày nào khi gió mùa lên
xưa Hương hoa diu vương ngát bên
Nghe chim hòa vang ý giao
thêm mùa Đâu đây vang khúc ca thanh xuân
Bâng khuâng chân bước bên muôn hoa
Lòng chợt như tuôn dâng mạch sống!
Người về qua xóm làng
Tinh xuân ngày ngát trong lòng ta!
Thắm cát cao lời nguyện
ước Thế gian yên bình khắp nơi nơi
Để những tấm lòng xuân mới
Như cánh hoa Hồng
tươi! Minh ta đi giữa mùa xuân
Tâm tư buồn vui đã bao lần
Hôm nay ta đón xuân có
nhân Niềm vui theo ánh dương tràn dâng!

VỀ BÀI HÁT “ĐI GIỮA MÙA XUÂN”

Đầu đuôi như sau: Bạn Phan Anh Dũng bên Richmond gửi biếu tôi vào dịp Tết 2 cái CDs do Ông Hoàng Trọng thực hiện vào năm 1997 nhân dịp Tết Kỷ Sửu, với chủ đề "Nhạc Xuân Tiên Chiến" với Ban "Tiếng Tơ Đồng". Hai CDs có 25 bài hát, trong đó 12 bài là của Hoàng Trọng. Tôi có dịp nghe lại những bài thuộc loại "cổ kính" về Xuân trong Tân Nhạc Việt Nam như "Xuân về" và "Cô láng giềng" của Hoàng Quý, "Xuân và tuổi trẻ" của La Hối (lời hát của Thế Lữ), "Mộng chiều Xuân" của Ngọc Bích, "Gió mùa Xuân tới" của Hoàng Trọng, là những bài hát thời Tiên Chiến mà xưa giờ tôi vẫn yêu thích. Tất nhiên trong 2 CDs đó không thể thiếu "Ly rượu mừng" của Phạm Đình Chương, thế nhưng ta đều biết rằng bài hát này (cũng như một số bài khác trong 2 CDs vừa nêu) ra đời vào thời Đệ Nhất Cộng Hòa, cho nên âm hưởng của bài hát vẫn là dòng nhạc Tiên Chiến, thế nhưng tính theo niên kỷ thì đã thuộc vào "một thời khác" rồi!

Vậy thì đêm Ba Mươi Tết vừa qua, trong khi ngồi đón Giao Thừa trước khi bước qua một năm Kỷ Sửu khác thì tôi lại chẳng mấy thanh thản để "đón Xuân" vì còn mãi ngay ngáy chờ đến giờ để gọi một con số "800", coi xem ngày hôm sau, Mừng Một Tết mới là quái ác, mình có phải đi thi hành phận sự "Jury duty" hay không! Lát sau, gọi được con số đó rồi thì hệ thống trả lời tự động trên điện thoại nó nói là mình khỏi phải đi, tuy chiều hôm sau phải gọi lại để coi xem Mừng Hai Tết có phải đi nạp mạng cho cái vụ đó hay không! Gỡ được một mối bận tâm trong đầu rồi thì tâm trí mới tương đối được tạm yên về mặt đó để còn có thể nghĩ đến chuyện khác ! Vậy thì trong

lúc chờ đợi mọi người trong đại gia đình tề tựu để "cúng Ông Bà" thì tôi bèn lan man nghĩ đến những "ngày Xuân xưa" tưởng chừng như đã xa lác xa lơ! Có điều là nhân vụ "nhạc Xuân Tiên Chiến" trong 2 CDs vừa nhận được và nghe qua thì tôi bèn lấy giấy bút ra phác thảo một cái gì đấy mang âm hưởng "Tiên Chiến" như xưa giờ tôi vẫn quen thuộc và yêu thích !

Thế nào mà sau việc "cúng Ông Bà", trước khi bước qua phần "cúng Giao Thừa" thì bài hát "Đi giữa mùa Xuân" đã xong cả nhạc lẫn lời ! Quá nửa đêm một chút thì tôi ngồi vào đàn, làm một màn "hoà tấu", rồi "tách ra" phần hòa âm để gửi cho bạn Phan Anh Dũng bên Richmond vào ngày hôm sau!

Tâm Hảo bên Virginia vừa hát xong bài này và tôi cho là "rất có lý"! Khi tôi viết mấy dòng này thì anh Vũ Trung Hiền bên Cali cũng đang rục rịch để hát cho xong; mà không chừng cũng đã hát xong rồi! Riêng tác giả thì sẽ không hát bài này vì cứ động đến cái gì xưa xưa một chút là tác giả lại dễ mủi lòng. Hát mà nghẹn ngào trong cổ họng thì làm sao hát?

THANH TRẠNG

Nam Cali - Đầu mùa Xuân Kỷ Sửu 2009



Tulips: Phạm Văn Tuấn

NHỚ MỘT DÒNG SÔNG

Phong Thu

*Hai mươi năm cánh lục bình nhưng nhớ
Nhớ dòng sông con nước vẫn chờ mong
Tôi đợi mãi một bóng người xa thăm
Chiều mênh mang chìm vào cõi xa xăm
(Chiều Cuối Năm)*

Năm 2002, tôi quyết định trở về thăm gia đình sau mười hai năm xa quê hương. Chuyến bay 24 tiếng đồng hồ từ Hoa Kỳ về Sài Gòn và cuối cùng tôi đã trở về quê nhà. Dù tôi đã thấm mệt, nhưng tôi không thích ngủ. Không khí náo nức của ngày Tết cuốn hút bước chân tôi. Thế là tôi leo lên xe cùng chị tôi đi chợ Hoa Xuân.

Mỗi năm, khi đến ngày Tết Nguyên Đán là chợ Hoa Xuân bắt đầu nhóm họp. Những người trồng hoa ở miệt vườn quanh thị xã Thủ Dầu Một, Lái Thiêu, Búng, Sài Gòn, Thủ Đức, Biên Hoà và những chiếc ghe miền Tây chở kiếng, và hoa lên chợ Thủ bán. Chợ Hoa Xuân Thủ Dầu Một tuy nhỏ nhưng cũng rộn rịp và có nhiều loại hoa khác nhau được bày bán dọc theo bờ Sông Bạch Đằng. Dạo chợ Hoa Xuân, cũng là một thú vui của tôi khi còn sống tại Việt Nam. Tôi đếm lịch Ta mới biết chỉ còn một tuần nữa là đến ngày Tết Nguyên Đán. Và đêm nào tôi cũng đi lang thang ra chợ Thủ để xem chợ Tết. Đêm âm ướt và giá lạnh. Cái rét hiêm thấy vào những ngày cuối năm ở miền đông Nam Bộ. Cảnh vật, con người đã đổi thay. Những ngày giáp Tết làm sao mà ngủ được. Lúc nào chị Ba tôi làm biếng lái xe thì chị gọi Minh, bạn tôi lái xe van đến chở chúng tôi đi chợ Tết. Chợ rộn ràng, tập nập suốt ngày đêm. Tôi đi qua những gian hàng bánh mứt, trái cây, dưa hấu

chất đầy chợ...Nhưng nơi tôi thích đến nhất là chợ Hoa Xuân kéo dài từ ngã ba đường Bạch Đằng đến tận cuối chợ cá. Những ngày cuối xuân, ngày cũng như đêm, nơi đây đông đúc và nhộn nhịp. Hoa đủ loại được bày bán la liệt: Cúc mâm xôi với những cánh hoa nhỏ từng chùm đan kín, xoè rộng đủ màu, đủ sắc. Hoa cúc vàng thì to như bàn tay óng ả, yếu điệu. Hoa sứ có màu hồng đài các, hoa thược dược, hoa phong lan tím trang đài, u ần, hoa huệ trắng thơm ngát...Tôi thích hàng bông thọ nở vàng rực và tỏa mùi hương thôn dã làm tôi ngây ngất. Tôi không hiểu vì sao tôi không thể gọi là hoa thọ mà chỉ thích gọi là bông thọ vì vẻ đơn sơ, mộc mạc của nó. Nhưng bông thọ tượng trưng cho sự tôn kính, thanh cao mà những bà mẹ quê thường mua về cúng ông bà, hay trang trí trên bàn thờ tổ tiên trong ngày giỗ, hay Tết. Dù xa quê hương đã hai mươi năm, tôi vẫn nhớ bông thọ và mùi thơm riêng biệt của nó. Đặc biệt là các chậu hoa mai thì được những bàn tay nhà nghề của nghệ nhân uốn cong và cắt tỉa theo nhiều hình thái khác nhau rất đẹp mắt. Các chậu hoa mai được trồng trong các chậu sành có nhiều hoa vãn và giá rất đắt. Chỉ có người giàu mới dám mua về để chưng bày. Mọi người nhộn nhịp đi xem hoa, mua hoa và ngã giá. Tiếng xe chạy, tiếng người mua kẻ bán, tiếng cười nói xôn xao khắp nơi. Không khí ngày Tết thật rộn ràng, ấm áp vui vui.

Con đường Bạch Đằng bây giờ thay đổi nhiều quá. Dọc theo bờ sông đã trồng nhiều cây dừa và kiếng, có những chiếc ghế đá để ngồi hóng mát. Bạn tôi thèm cà phê nên anh đến cái quán cà phê bên đường ngồi uống. Minh nói chúng tôi đi chùng nào muốn về thì cho anh biết. Chị ba tôi thích đi chọn bánh mứt, trái cây, và rau. Còn tôi đi một vòng chợ

rồi thích ngồi nghĩ chân bên một chiếc ghé đá trống và nhìn sang chiếc cầu bên kia thành Công Bình. Chiếc cầu xa xa, đen thẫm như một sợi dây thừng dài vắt qua mặt nước dưới ánh đèn đêm khi mờ, khi tỏ. Một thời khói lửa xa xưa, nó đã trở thành mục tiêu của nhà văn quân đội, kiêm đặc công Chu Lai đặt mìn đánh sập. Mấy chục năm, nó hư hỏng và người dân hai bên bờ sông muốn thăm nhau phải đi bằng những chuyến đò đưa khách sang sông. Bến đò nằm ngay chợ cá, gần nhà thủy tạ. Khi tôi trở về, chiếc cầu đã được xây lại cho tử tế, nên tôi mới có dịp sang bên kia sông để ăn cá nướng trui. Trên con đường này, sát bờ sông có trường Mỹ Thuật. Bên kia đường đối diện cây đa là HVHNT tỉnh Bình Dương. Cây đa lá xanh rì, tàng xoè rộng che bóng mát cho người qua lại. Và cây đa cũng xoa những sợi dây dài như tóc của người con gái độ tuổi tròn trăng.

Nơi đây, bạn bè tôi thường tụ họp tán dóc và nói những chuyện trời trăng mây nước trong lúc bụng đói meo, cơm áo, gạo tiền vẫn còn oằn nặng trên đôi vai, nổi khắc khổ hiện rõ trên khuôn mặt từng người. Nói đến đây, tôi nhớ đến nhà thơ Trần Bình Dương, người bạn tài hoa của tôi đã vĩnh viễn rời bỏ kiếp con tầm nhả tơ để mang mơ ước viễn vu về cõi thiên thai. Có thể nơi xa xăm, bồng bềnh sương khói mong lung, anh đang ngồi làm thơ, viết văn, và kể cho những người bạn mới quen về cuộc đời khổ hạnh, về những năm tháng gian truân của một kiếp người. Tài sản của anh là con chữ, là những bài thơ, những bài văn bán đi chẳng ai mua. Châu ơi! Giờ đây, dù anh có đi về đâu trong khoảng không gian vô hình nào đó, thì những nếp nhăn và nỗi lo lắng vẫn luôn ẩn hiện trong đôi mắt anh. Làm sao tôi có thể quên cái dáng còm cõi của anh trên chiếc xe đạp có giỏ ngang cũ mềm rong ruổi trên những con đường chợ Thủ. Rồi những ngày tháng anh lang thang để hồn thơ bay cao trên dòng sông lộng gió.

Thông thường, người ta nhớ về những người có địa vị, danh vọng, giàu sang hay quyền thế, còn tôi lại nhớ những người bạn nghèo. Sự đổi ngôi của cuộc đời này đâu có gì lạ! Và có ai biết được ngày mai mình sẽ là ai? Và khi mình xuôi tay nhắm mắt, mình sẽ để lại cho xã hội những gì?

Tôi ngồi trên chiếc ghé đá lạnh lẽo và nhìn nhà hàng nổi trên con tàu trước mặt. Đèn sáng choang, tiếng nhạc, tiếng ồn ào cười nói vang vọng trên sóng nước. Những chiếc ghé từ miền Tây lên đây bán cá mắm linh, mắm lóc, nếp, gạo cho những nhà buôn trong chợ cá đậu kín hết bờ sông. Những người dân quê tôi vẫn lam lũ, nhọc nhằn. Họ bán thân xác trên những mảnh ruộng vườn cằn cỗi hay bơi xuống dọc ngang trên những chiếc đò xuôi dòng sông lên chợ Thủ. Cái bến đò chợ Thủ là nơi hò hẹn của những mối tình trai gái, là nơi người dân quê tôi từ bên này hay bên kia sông đón đò đưa họ sang thăm nhau, buôn bán, trao đổi hàng hoá. Bến đò đã trở thành nơi quen thuộc hàng trăm năm nay và vẫn tập nập tàu bè qua lại.

Trước 1975, hạm đội Hải Quân Việt Nam Cộng Hoà đóng quân tại đây. Đối diện là ngọn đồi cao trồng nhiều cây xanh là dinh Tỉnh Trưởng. Những con tàu sắt ngày đêm tuần tra trên sông làm mặt nước gợn sóng. Bên kia sông là những mảnh vườn cây trái tiếp nối với cánh rừng dày đặc. Dọc theo bờ sông Bạch Đằng còn có nhà thủy tạ xây hình vuông với chiếc cầu bằng sắt bắc ra sông. Khi còn bé tôi và bạn bè thường đạp xe hoặc đi bộ ra đây chơi. Chúng tôi ngồi trên những chiếc ghé đá sơn màu vôi trắng đặt dưới chân một giàn hoa giấy màu đỏ, màu hồng. Đối diện là dinh tỉnh Trưởng, dinh thự này xây từ thời Pháp thuộc. Những cây dầu cao lớn, lá xanh rì quanh năm lao trong gió và tung xuống mặt đường những cánh hoa dầu xoay tít. Dòng sông ngày đó, nước trong xanh như gương vào những ngày nước biển tràn về.

Ngồi trên bờ, tôi có thể nhìn thấy đáy sông, cát, đá và những viên cuội trắng phau. Tôi có thể nhìn thấy những con cá cơm, cá liềm kiềm, nhỏ nhỏ tung tăng bơi lội. Nơi đây, tôi đã có những ngày hẹn hò với bạn bè, với những người thân yêu. Chúng tôi ngồi hàng giờ bên nhau, dưới ánh trăng, nhìn trăng rơi trên mặt nước lung linh, huyền ảo. Nơi đây đã chôn sâu những kỷ niệm từ thuở ấu thơ cho đến tuổi trưởng thành. Dòng sông này đã một thời gọi cho tôi bao mơ mộng, nhưng nhớ, tiếc thương. Nhưng dòng nước kia cũng đã song hành với thời gian và trôi đi không bao giờ trở lại bến sông xưa.

Bạn bè tôi thường hỏi vì sao gọi chợ Bình Dương là Thủ Dầu Một? Theo tài liệu của Bách khoa toàn thư – Wikipedia, thì Bình Dương là một trong 22 tỉnh của Nam Phần được chính quyền Việt Nam Cộng hòa thiết lập theo Sắc lệnh 143-NV ngày 22 tháng 10 năm 1956. Tỉnh lỵ là Phú Cường. Vào ngày 30/8/1957, Tỉnh Bình Dương bao gồm 5 quận, 10 tổng, 60 xã.

Bình Dương là một phần của tỉnh Thủ Dầu Một xưa kia được thành lập vào tháng 12 năm 1899 từ Sở Tham Biện Thủ Dầu Một, tách từ tỉnh Biên Hòa. Tháng 10 năm 1956 chính quyền Việt Nam Cộng hòa giải thể tỉnh Thủ Dầu Một để thành lập các tỉnh Bình Dương, và một phần tỉnh Bình Long.

Năm 1974 dân số tỉnh Bình Dương là 260.008 người.

Thủ Dầu Một là thị xã tỉnh lỵ tỉnh Bình Dương, cách trung tâm Quận 1, Sài Gòn khoảng 31 km về phía bắc. Thủ Dầu Một có diện tích 11.881 ha, gồm 11 phường: Phú Cường, Phú Thọ, Chánh Nghĩa, Hiệp Thành, Phú Hòa, Phú Lợi, Phú Mỹ, Phú Tân, Hòa Phú, Định Hòa, Hiệp An, và 3 xã: Tương Bình Hiệp, Chánh Mỹ, Tân An.

Địa danh Thủ Dầu Một có từ bao giờ? Câu hỏi này vẫn còn nhiều người tò mò muốn biết.

Theo nhà soạn từ điển Lê Văn Đức, nhà ngữ học Lê Ngọc Trụ, ở phần địa danh (trang 260) trong “Việt Nam từ điển” (Sài Gòn TB 1970) có nguồn gốc từ tiếng Campuchia. Ông cho rằng tên Thủ Dầu Một do âm Việt đọc tiếng Cao Miên “Thun Doán Bôth” có nghĩa là gò có đỉnh cao nhất vì lý sở Thủ Dầu Một ở trên ngọn đồi ven Sông Sài Gòn.

Các tác giả khác nghĩ Thủ Dầu Một là một cụm từ tiếng Việt được hình thành từ sự kết hợp giữa hai thành tố: “Thủ” là từ Hán - Việt có nghĩa là “giữ” vì nơi đây có đồn binh để canh giữ, kiểm soát; “Dầu Một” là tên đất, được cấu tạo theo cách: “Tên một loài thảo mộc. Theo truyền khẩu vì đồn binh canh giữ tại huyện lỵ Bình An nằm trên ngọn đồi có cây dầu lớn quen gọi là “cây dầu một” nên tên gọi THỦ DẦU MỘT ra đời.

Học giả Vương Hồng Sển trong từ điển “Tiếng nói miền Nam” xuất bản năm 1997 (trang 645) cho rằng người Campuchia gọi tên Thủ Dầu Một là “Chhocutal MucyDoem” (Chhocutal: gỗ dầu; Mucy: một; Doem: cây) có nghĩa là “cây dầu một”. Người Hoa cũng dùng tên “Thổ Long Mộc” (cây rồng đất: có thể hiểu đây là cây dầu rái hay dầu lông có chứa chất nhựa rất dễ cháy gọi là “mảnh hỏa du”, để chỉ vùng đất Thủ Dầu Một. Trong hồi ký viết về vùng đất Thủ Dầu Một (xuất bản tại Paris 1863), đại úy L.C Grammont, một viên sĩ quan Pháp đánh chiếm và quân quản Thủ Dầu Một trong thời gian 1861-1862), cũng hiểu “thủ” là “giữ”; “dầu một” là một loại cây nên đã dùng cụm từ Pháp để chuyển nghĩa tên Thủ Dầu Một “garde - un arbre” (garde: giữ, un arbre: một cây).

Riêng chữ “thủ” còn có người hiểu theo nghĩa là “đầu”, đứng đầu như trong các từ kép “thủ sở”, “thủ phủ” là nơi đặt trụ sở một đơn vị hành chính. Trong “Kỷ yếu Thủ Dầu Một - Bình Dương 300 năm hình thành...” (xuất bản năm 1998), nhà nghiên cứu địa bạ Nguyễn Đình Đầu giải thích địa danh Thủ Dầu Một:

“Trong địa phận làng này xưa có thú sở gần cây dầu lớn nhất...” (trang 49) (ngưng trích).

Nếu nói về cây dầu thì Bình Dương trước đây có rất nhiều cây dầu. Ngay ngã Sáu nhìn lên dốc con Cò, ngày nay loại cây này vẫn còn khá nhiều trên khu đồi UBND Tỉnh ủy Bình Dương. Chắc rằng tên Thủ Dầu Một, bắt nguồn từ tên loài cây này mà ra.

Thị xã Thủ Dầu Một nằm bên tả ngạn sông Sài Gòn. Phía Đông giáp các huyện Tân Uyên và Thuận An, phía Tây giáp thành phố Sài Gòn, Nam giáp huyện Thuận An, Bắc giáp huyện Bến Cát và Tân Uyên.

Sông Sài Gòn dài 256 km, chảy dọc trên địa phận thành phố khoảng 80km, có lưu lượng trung bình khoảng 54 m³/s, bề rộng tại thành phố 225m đến 370 m, độ sâu nhiều nơi 20m, diện tích lưu vực

trên 5.000 km². Sông Sài Gòn bắt nguồn từ lưu vực cao nguyên Hớn Quảng, tỉnh Bình Phước chảy qua địa phận tỉnh Bình Dương, Sài Gòn, rồi đổ vào sông Đồng Nai ở mũi Đèn Đỏ, thuộc huyện Nhà Bè gọi là sông Nhà Bè với dòng hợp lưu của hai sông Đồng Nai và Sài Gòn.

Vì chảy qua nhiều vùng nên sông mang nhiều tên khác nhau: Từ đầu nguồn đến gần chợ Thủ Dầu Một, Bình Dương, gọi là sông Ngã Cái.

Đoạn từ chợ Thủ Dầu Một đến cư xá Thanh Đa Sài Gòn gọi là sông Thủ Khúc (ngưng trích).

Có một thời gian, chính quyền đã đổi tên Bình Dương là tỉnh Sông Bé. Nhưng đâu có ai thích cái tên này. Cuối cùng thì cũng phải đổi lại là tỉnh Bình Dương. Cũng như Sài

Gòn. Cái tên đã có trên 300 năm. Dù cho có ai muốn nó mất đi cũng không thể được vì tên gọi của nó đã ăn sâu trong tim óc của nhiều thế hệ nối tiếp.

Rời chợ Hoa Xuân, tôi đến ngồi với Minh. Anh hỏi tôi có đói không. Tôi gật đầu. Chị ba tôi mua quá nhiều đồ ăn và hoa nên Minh phải lái xe đưa chị về. Còn tôi cảm thấy đói bụng. Tôi muốn tìm cái gì đó để ăn. Minh đưa tôi đến quán bánh xèo Sài Gòn nằm dọc trên con đường Bạch Đằng gần bờ sông. Minh hỏi “Bạn có nhớ nơi này là không?” Tôi lắc đầu. Minh cười nói “Bên kia đường là nhà của bạn đó. Ngày xưa tôi thường đến đây thăm bạn. Con sông nhỏ chảy qua đây là nhà hàng này.” Tôi nhìn quanh và nhận ra chốn cũ. Tôi còn nhớ như in chi nhánh con sông



Hoa mai vàng:
Trương Minh Châu

nhỏ chảy, nước sông dâng cao và bấy vệt con tôi nuôi mỗi mùa hè bơi lội tung tăng trong đám lục bình. Tôi còn

nhớ con vịt mái lông trắng như tuyết đã ấp trứng trong cái ổ tôi lót dưới giàn mướp. Mỗi ngày nó đẻ trứng rồi ấp trứng. Tôi rình xem những chú vịt con có bộ lông tơ vàng óng, với đôi mắt to đen, cái mỏ nhỏ xíu xinh xắn nở ra từ cái trứng đã bóc vỏ như một kỳ quan lạ lùng của thiên nhiên làm tôi khoái chí cười vang. Tôi nâng niu từng chú vịt bé bỏng, mình còn đầy nhót nhao, ướt nhẹp rồi đem chúng đi sưởi ấm trong cái ổ rơm. Hàng ngày, sau khi đi học về tôi tha hồ chơi đùa với chúng. Mùa hè, tôi đi hái rong, hái bèo, và lục bình thả trên trong chiếc lưới mắt cáo trên sông để cho chúng bơi lội, bì bõm tìm mồi. Rồi chúng lớn lên, Má tôi phải năn nỉ tôi đem

đi làm thịt khi có khách quý đến nhà. Tôi cứ nằm lăn ra đất khóc hu hu... Tôi nuôi con gì là thương con vật đó như người. Sau này tôi lớn lên, gia đình bắt đầu kháng kiệt, tôi mới biết rằng gà vịt nuôi trong nhà không phải để làm kiêng. Tôi kể cho Minh nghe chuyện ngày tôi còn bé và kỷ niệm ngây thơ về dòng sông. Minh cười và nói: *“Dòng sông này đang cạn dần, lòng sông chứa đầy rác mà người ta thay nhau đem ném xuống sông. Nước sông bị ô nhiễm nặng. Bạn không còn dám bơi lội như xưa nữa đâu. Bao nhiêu năm nay rồi tôi nhìn dòng nước đen và ô nhiễm mà buồn trong bụng. Tôi gặt đầu đồng tình: “Hồi này tôi thấy nước lớn nên thích ngồi trên ghé đá nhìn ra sông. Gió lùa hơi nước xông lên mũi mùi hôi thối. Tôi hơi ngạc nhiên vì tưởng mùi bùn. Nhưng không, nước đang lên. Anh nói đúng dòng sông đang ô nhiễm nặng...chị tôi và các cháu nói rằng họ không dám thò chân xuống nước, nói chị tới chuyện bơi lội như ngày chúng tôi còn bé.”*

Mấy hôm sau, nhà thơ Trần Bình Dương, chị Xuyên và nhà thơ Nguyễn Công Đình cũng mời chúng tôi đi ăn bánh xèo Sài Gòn. Năm 2008, tôi trở về Thủ Dầu Một lần thứ hai, nhạc sĩ Võ Đông Điền và chị Mai cũng mời chị em tôi đi ăn trong cái nhà hàng này. Chị Ba tôi chỉ tay sang bên đường nói: *“Hồi đó nhà tôi ở đây đó”*. Hình như không ai để ý lời chị tôi nói vì không ai biết được rằng gia đình tôi đã sống nơi đó. Cái nhà hàng này đã dựng lên trên một nhánh nhỏ của con sông đã bị san lấp bằng phẳng chẳng còn để lại một vết tích nào. Nhìn sang con đường đối diện là căn nhà cũ của tôi. Người ta đã dựng lên những căn chòi bằng gỗ tranh và buôn bán những tấm phen lọc vách bằng lá dừa đan lại. Gỗ tranh, lá dừa khô vương vãi khắp nơi trong sân trước, sân sau. Nhánh sông cũng đã bị san lấp bằng phẳng và dùng cho việc kinh doanh, buôn bán. Tôi hỏi thăm bà chủ quán về những người quen cũ, nhưng bà hầu như

không biết ai. Những người hàng xóm thân quen đã từ từ rời bỏ nơi này ra đi. Họ đi đâu và về đâu nào ai biết. Cũng như gia đình tôi đã mất hết gia sản và phải dọn về một dãy phố chật hẹp mà xung quanh thiếu vắng tình người. Giờ đây, gần hai mươi năm xa quê hương, tôi trở lại nhìn cảnh cũ nhớ người xưa. Căn nhà tuổi ấu thơ sao hoang phế, tiêu điều. Khu vườn nho nhỏ, có bụi mía lau, hoa dâm bụt, hoa nhài, hàng chuối sứ, cây ổi, cây dừa, cây mận, cây mít... đã biến mất từ lâu. Người chủ mới đã xây một bức tường kiên cố bao quanh. Giàn hoa giấy đỏ, tím lay lay trong gió mà thuở bé tôi thường nghịch ngợm hái phơi khô kết thành những vòng hoa nhỏ để chơi đã không còn để lại một dấu vết. Người xưa đã khuất bóng và bề dâu cuộc đời đã đưa họ trôi dạt về đâu? Khuôn mặt những người bạn ấu thơ như còn quanh quẩn đâu đây trong trí nhớ của tôi. Nhưng âm thanh, giọng nói, tiếng cười và hình bóng họ chỉ còn là dĩ vãng. Thời gian đã xóa sạch vết tích cũ. Tôi tự hỏi *“vì sao tâm trí con người ghi lại làm chi những kỷ niệm mốc meo để lòng trĩu nặng nỗi buồn?”* Tôi hỏi tôi hay hỏi ai đó, những người tham dự vào dòng chảy của cuộc đời ngắn ngủi này, sao lại nghĩ ra chi cuộc chiến tranh trong tan, để thế hệ tôi bị chia ly vì ý thức hệ? Và giờ đây dù chiến tranh đã khép lại từ lâu, những con người có trái tim và bộ óc nhỏ như hột mít vẫn nuôi dưỡng lòng thù hận, ghét bỏ nhau? Lũ trẻ thế hệ chúng tôi vẫn chưa tìm ra được tình tự dân tộc để mơ ước ngày trở về sống yên bình trên quê hương thân yêu.

Đã nhiều năm tháng trôi qua, tôi mãi đi tìm những trái tim chân thành, biết ghét và yêu đúng nghĩa đã thật sự khó khăn. Từng bước chân tôi đi qua trong suốt những năm tháng của tuổi hoa niên và trưởng thành là nhìn thấy ly tán, đau buồn và nghiệt ngã nhiều hơn hạnh phúc và bình an. Tôi cũng nghiệm ra rằng mỗi người Việt Nam trên quê

hương tôi niềm đau và nỗi buồn lặn sâu vào tâm hồn của họ.

Ba ngày Tết rồi cũng đi qua. Đường phố trở nên vắng lặng. Sau những ngày chuẩn bị tổng cự, nghinh tân, mua sắm, chuẩn bị cho ba ngày Tết, mọi người lại bắt đầu cho ngày Rằm Tháng Giêng cũng nhộn nhịp không kém. Chị Ba tôi và các cháu muốn tôi ở lại ăn Rằm Tháng Giêng, xem múa lân và viếng thăm chùa bà Thiên Hậu. Nhưng tôi không có thời gian. Tôi đã chuẩn bị hành trang trở lại Hoa Kỳ. Đêm cuối cùng tôi không ngủ. Tôi lại ra bờ sông ngồi nhìn con nước trôi xuôi. Đi tìm một ghế đá trống lúc này thật khó khăn. Tất cả các ghế đá đều kín người. Người ta yêu con sông này và thích ra đây thổi gió, tâm sự. Nhưng không ai để ý đến cái chết âm thầm của một dòng sông.

Lòng tôi xao xuyến khi biết rằng ngày mai mình lại ra đi. Tôi đã mang dòng sông và đám

lục bình có màu hoa tím nhạt nhòa, chập chờn trên sóng nước vào những câu chuyện kể, những áng văn thơ và trong cả những giấc mơ. Tôi ao ước dòng sông sẽ xanh trong như ngày xưa để tôi được một lần trở lại trầm mình trong dòng nước mát, được bơi lội như ngày còn thơ bé, được uống một ngụm nước trong lành và nằm nghe dòng sông hát những lời tình tự dưới trăng.

Đêm nay, ngồi viết những dòng tâm sự cho người chợ Thủ, như nhớ như thương một tình nhân đã chia ly. Tôi thì thầm một mình “*Hãy ngủ đi sông ơi! Ngày mai đời đôi ngả. Hồn tôi sao buốt giá. Thương quê nhà thiết tha.*”

Phong Thu
(Maryland)

Chú thích: Tài liệu Bách Khoa Toàn Thư-Wikipedia online có ghi chép nhiều chi tiết quan trọng về tỉnh Bình Dương.



Cỏ Thơm hân hạnh giới thiệu CD “Như Còn Đây Mùa Xuân”, phát hành tháng 2, 2012
Quý vị muốn có CD với chữ ký của tác giả, xin vui lòng liên lạc Nhạc Sĩ Thanh Trang:
thanhtrang@verizon.net

TÌM HIỂU

NGHỆ THUẬT ĐIỆN ẢNH VIỆT NAM

Nguyễn Quốc Khải

17-02-2012

sản xuất được 8 phim trong suốt 14 năm và toàn là phim tuyên truyền.

Phim Việt chọn lọc

Trước đây, tôi không chú ý đến phim Việt Nam. Thành kiến của tôi về nghệ thuật điện ảnh Việt Nam là số phim được sản xuất quá ít, cốt truyện lại không hấp dẫn, diễn xuất không chuyên nghiệp, thiếu tự nhiên và kỹ thuật làm phim thấp kém. Tuy nhiên cách đây khoảng 10 năm, trong dịp đến Little Saigon thuộc thành phố Westminster, California, tôi được một người bạn giới thiệu và dẫn đi mua một vài phim Việt Nam, trong số cả trăm phim bày bán tại một tiệm ở đường Bolsa. Những phim này đã dành cho tôi một sự ngạc nhiên với những tiến bộ rõ ràng. Những người làm phim xem ra được đào tạo về chuyên môn hẳn hoi. Một điểm quan trọng là xem phim Việt Nam thường được biết thêm về văn hóa và lịch sử Việt Nam, được nhìn thấy qua phong cảnh quê hương và hình ảnh về cuộc sống của người dân ở nhiều nơi mà nhiều khi chúng ta chưa bao giờ có dịp đặt chân tới. Từ đó tôi chú ý đến phim Việt Nam.

Trong bài này, chúng ta sẽ tìm hiểu điện ảnh Việt Nam từ 1990 đến nay. Trước đó, điện ảnh Việt Nam không có gì đáng nói. Trong giai đoạn 1975-1989, tư nhân không hoạt động trong lĩnh vực này. Nhà nước chỉ



Thùy Trang
trong phim *Tại Tôi*.

Những phim tôi đã xem trong đợt đầu gồm có *Cay Đắng Mùi Đồi* (Hồ Ngọc Xum), *Chiều Tàn Thu Muộn* (Phạm Thanh Phong và Vũ Trường Khoa), *Con Nhà Nghèo* (Hồ Ngọc Xum), *Đường Đồi* (Trần Thụy Linh và Trung Trung Đĩnh), *Hàn Mặc Tử* (Trần Mỹ Hà), *Hoa Xương Rồng* (Nguyễn Hữu Luyện), *Mùa Lá Rụng* (Đặng Minh Châu), *Những Đứa Con Hiếu Thảo* (Trần Phương), và *Nợ Đồi* (Hồ Ngọc Xum). Tên của các đạo diễn để trong ngoặc. Đây là những phim tâm lý xã hội hay. Trong số những phim này, *Cay Đắng Mùi Đồi*, *Con Nhà Nghèo* và *Nợ Đồi* phỏng theo tác phẩm cùng tên của Nhà Văn Hồ Biểu Chánh. Phim *Hoa Xương Rồng* phỏng theo truyện cùng tên của Nhà Văn Nguyễn Quang Thiều. Phim *Mùa Lá Rụng* soạn kịch bản từ hai tiểu thuyết của Nhà Văn Ma Văn Kháng: *Mùa Lá Rụng Trong Vườn* và *Đám Cưới Không Giấy Giá Thù*.

Phim *Đường Đồi* phỏng theo truyện *Nợ Đồi* của Nhà Văn Hoàng Dự.

Cũng trong thập niên 1990, Đạo Diễn Trần Anh Hùng cho ra đời hai phim tình cảm xã hội là *Mùi Đu Đủ Xanh* (1992) và *Xích Lô* (1995). Sau này ông sản xuất thêm *Mùa Hè*

Chiều Thăng Đứng (2000) và mới đây là hai phim *Và Anh Đến Trong Con Mưa* (2009) và *Rừng Na Uy* (2010). Phim *Mùi Đu Đủ Xanh* đã dành cho ông một giải nhất tại Đại Hội Điện Ảnh ở Cannes 1993 và giải Sutherland Trophy của British Film Institute vào năm 1994. Phim này cũng được đề nghị lãnh Academy Award về phim nói tiếng ngoại quốc. Phim *Xích Lô* đoạt được ba giải quốc tế: Golden Lion và FIPRESCI cùng tại Đại Hội Điện Ảnh Venice 1995, và Grand Prix tại Đại Hội Điện Ảnh Quốc Tế Flanders 1995 tại Ghent, Bỉ. Diễn Viên Trần Nữ Yên Khê, vợ của Đạo Diễn Trần Anh Hùng, đóng trong tất cả những phim này ngoại trừ phim *Rừng Na Uy*. Hai phim đầu tay của ông là *Thiếu Phụ Nam Xương* (1989) và *Hòn Vọng Phu* (1991). Trong những phim của Đạo Diễn Trần Anh Hùng, tôi rất tiếc mới được xem có ba phim *Mùi Đu Đủ Xanh*, *Xích Lô*, và *Mùa Hè Chiều Thăng Đứng*. Xem ra Đạo Diễn Trần Anh Hùng chú trọng đến nghệ thuật hơn là thị hiếu của khán giả.

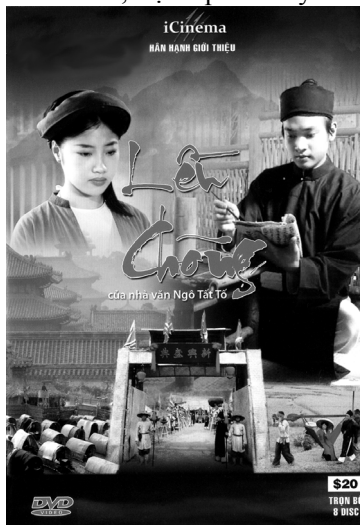
Vào những năm sau này ngành điện ảnh tư nhân ở Việt Nam phát triển, sản xuất nhiều phim video. Số phim dở cũng nhiều khiến báo chí trong nước phải than rằng phim truyền hình phát triển theo “tốc độ tên lửa” về số lượng nhưng về chất lượng, chẳng có bộ phim truyền hình nào thật sự ghi dấu trong lòng người xem. Vào đầu năm 2011, một đài truyền hình phải ngưng phát sóng phim *Anh Chàng Vượt Thời Gian* vì khán giả than phiền là phim dở. Nhà sản xuất đã phải ngưng làm phim này nửa chừng. Đôi khi đài truyền hình vì hốt sóng nên chấp

nhận chiếu những phim chưa đủ chất lượng chứ không phải đài bắt chấp dư luận. 1/ Cho nên chọn được phim hay không phải là dễ. Cách tốt nhất là hỏi ý kiến bạn bè hoặc tra cứu trên Internet. Ngoài ra, phim Việt bị sao chép khá nhiều, cho nên khi mua nên đòi bản gốc. Một số nhà phát hành phim cho dán thương hiệu hologram vào hộp đựng DVD để chống làm phim lậu. Vào thời kỳ này kỹ thuật làm phim khá hơn nên hình ảnh và âm thanh tốt hơn.

Trong đợt hai này tôi được xem một số phim hay khác phỏng theo những tiểu thuyết tình cảm xã hội. Đó là những phim *Khóc Thầm* (Võ Việt Hùng), *Lều Chông* (Nguyễn Thanh Vân), *Mé Thảo*, *Một Thời Vang Bóng* (Việt Linh), *Tại Tôi* (Võ Việt Hùng), *Tân Phong Nữ Sĩ* (Võ Việt Hùng), *Tình Ân* (Võ Việt Hùng), và *Vịt Kêu Đồng* (Phương Nam). *Lều Chông* phỏng theo cuốn tiểu thuyết cùng tên của Nhà Văn Ngô Tất Tố. *Mé Thảo* phỏng theo tác phẩm *Chùa Đàn* của Nhà Văn Nguyễn Tuân. *Vịt Kêu Đồng* theo kịch bản của nhà biên kịch Nhất Mai. Bốn phim còn lại đều phỏng theo những tác phẩm cùng

tên của Nhà Văn Hồ Biểu Chánh. Đây là những phim giá trị. Ngoài ra còn phải kể ba phim nữa do các đạo diễn hải ngoại sản xuất. Đó là *Ba Mùa* (Tony Bùi), *Con Rừng Xanh* (Timothy Linh Bùi), và *Vượt Sóng* (Trần Hàm).

Phim *Ba Mùa* mô tả xã hội Việt Nam vào giai đoạn chuyển tiếp từ xã hội chủ nghĩa qua tư bản, vào đầu của thời kỳ đổi mới với ba mùa: mưa, nắng, và hi vọng. Bối cảnh chính của phim này là thành phố Sài Gòn. Phim trình



Bìa DVD của phim *Lều Chông*.

bảy bốn nhân vật: một anh đạp xe xích lô yêu một cô gái diêm, một cô thôn nữ yêu một ông thầy giáo mắc bệnh hủi, một em bé lai sống về nghề đánh giày trên các vỉa hè, và một cựu binh sĩ Hoa Kỳ về Việt Nam tìm đứa con rơi. Phim này đoạt được hai giải khán giả và giám khảo tại Đại Hội Điện Ảnh Sundance 1999.

Con Rừng Xanh ra đời vào 2001. Phim này quy tụ một số tài tử điện ảnh Việt và Mỹ như Patrick Swayze, Forest Whitaker, Đơn Dương, Lê Thị Hiệp, Catherine Ai, Nguyễn Trung Hiếu, Kiều Chinh, và James D. Dever. Patrick Swayze, Forest Whitaker, và Đơn Dương là ba diễn viên điều luyện trong ngành điện ảnh. Timothy Linh Bui vừa là người viết kịch bản vừa là đạo diễn. Phim nói về những mẩu chuyện của những người tị nạn Việt Nam khi mới đặt chân đến Hoa Kỳ và tạm cư trong Trại Pendleton, một căn cứ quân sự của Thủy Quân Lục Chiến Mỹ tại California. Vì đóng trong phim này và phim *We Were Soldiers* (2002) mà Diễn Viên Đơn Dương đã bị chính quyền Việt Nam làm khó dễ khiến ông đã phải sang tị nạn tại Hoa Kỳ vào năm 2003. Đạo Diễn Timothy Linh Bui vì sản xuất phim *Con Rừng Xanh* cũng bị sách nhiễu.

Vượt Sóng được hoàn tất và trình chiếu vào đầu năm 2007. Phim này nói về thân phận của các tù nhân trong trại cải tạo tại Việt Nam và những cuộc vượt biên tìm tự do sau khi chiến tranh chấm dứt. Phim được thực hiện bởi Đạo Diễn Trần Hàm và Nhà Sản Xuất Nguyễn Lâm. Các diễn viên chính bao gồm Kiều Chinh, Diễm Liên, Nguyễn Long, Nguyễn Thái Nguyên, Jayvee Mai Thế Hiệp, Khanh Đoàn, và Cát Ly. Nhà cầm quyền Việt Nam không cho phép phim được quay tại Việt

Nam. Do đó phim *Vượt Sóng* đã được thực hiện tại Thái Lan. Phim *Vượt Sóng* là một cố gắng đáng được ca ngợi và hỗ trợ. Nhưng cần phải nói rằng các đạo diễn sẽ gặp nhiều khó khăn trong việc tuyển mộ những diễn viên chuyên môn ở hải ngoại để đóng phim Việt.

Phim *Vượt Sóng* nhận được nhiều lời khen chê lẫn lộn. Theo Wikipedia, “phim được hầu hết các nhà phê bình đánh giá cao. Tại Rotten Tomatoes, một website lưu trữ các lời bình phim của các nhà phê bình chuyên nghiệp, phim được 92% trong số tất cả các nhà phê bình và 100% nhà phê bình có uy tín khen. Nhật báo *The New York Times* nói rằng đạo diễn đã ‘thành công một việc bất khả thi’ (*achieves the impossible*) và cho rằng phim sẽ làm khán giả chảy nước mắt (*tearjerker*). Tờ

Los Angeles Times cho đây là một trường hợp làm phim tình vi và say mê bởi những người đã từng trải qua những cảnh mà phim đề cập. Báo *San Jose Mercury News* nói phim sẽ làm khán giả ‘đau lòng’ (*heartbreaking*) và cho phim 4.5/5 sao. Chuyên báo *Variety* của Hollywood nhận xét phim ‘đáng được nhiều người xem’ và ‘thường làm khán giả đắm mê’ (*frequently enthralling*).

Tuần báo *New York* cho rằng phim có một số đoạn mạnh mẽ nhưng nói chung thì phim ‘thiếu

sống động’. Tờ *Seattle Post-Intelligencer* cho rằng ‘*Hành trình* này không biết đi đến đâu’, và đánh giá thấp thuật ‘quay phim câu thả’ (*careless cinematography*) và sự ‘dàn cảnh vụng về’ (*clumsily staged*).”

Vào năm 2010, nhân dịp kỷ niệm 1000 năm đất Thăng Long, một số phim lịch sử ra đời gồm *Huyền Sử Thiên Đô* (Phạm Thanh Phong và Đặng Tất Bình), *Khát Vọng Thăng Long*



Tăng Thanh Hà và Lương Mạnh Hải trong phim *Bồng Dung Muốn Khóc*.

(Luu Trọng Ninh), và *Về Đất Thăng Long* (Trần Ngọc Phong, Đinh Thái Thủy và Lê Chí Bửu). Cả ba phim này đều trình bày một giai đoạn lịch sử Việt Nam từ thời Vua Lê Đại Hành đến thời Vua Lý Thái Tổ dời kinh đô từ Hoa Lư về Đại La tức là Thăng Long sau này và Hà Nội bây giờ. Cả ba phim đều có giá trị về nghệ thuật và lịch sử, rất đáng xem. *Về Đất Thăng Long* được bày bán ở các chợ Việt Nam dưới dạng DVD. *Huyền Sử Thiên Đô* gồm 72 tập, nhưng cho tới nay chỉ có 42 tập được hoàn tất, chưa có DVD, nhưng có thể tìm xem trên YouTube. Người ta chưa biết công ty bỏ vốn World Star Group có đầu tư thêm vào phim này hay không và bao giờ 30 tập còn lại sẽ được hoàn thành. Phim *Khát Vọng Thăng Long* đã được chiếu ở Việt Nam, chưa được phát hành DVD, nhưng đã được giới thiệu một phần trên YouTube. *Khát Vọng Thăng Long* là phim lịch sử duy nhất về *Lý Công Uẩn* đã hoàn tất để kịp thời ra mắt nhân dịp kỷ niệm thủ đô Hà Nội một ngàn tuổi.

Những phim lịch sử cần nhiều diễn viên chính và hàng trăm diễn viên công chúng. Riêng phim *Huyền Sử Thiên Đô* đã có tới 60 diễn viên chính. Thuộc tên các nhân vật trong kịch bản cũng là một vấn đề. Không những thế các nhà sản xuất phải bỏ nhiều công sức và tiền bạc để nghiên cứu và xây dựng lại cảnh trí 1,000 năm về trước. Những phim lịch sử Việt Nam ra đời vào thời điểm này tuy hơi trễ nhưng vẫn hữu ích vì khán giả Việt Nam đã chán những phim dã sử Trung Hoa và Đại Hàn. Ngoài ra, phim lịch sử Việt Nam còn nhắc nhở người Việt về công lao của tiền nhân trong việc xây dựng và bảo vệ bờ cõi và tham vọng xâm lăng cố hữu của dân Đại Hán phương Bắc.



Đạo Diễn Trần Anh Hùng.

Gần đây tôi xem một số phim nói về xã hội đương thời, nhưng không kém phần hấp dẫn. Những phim này có lẽ hợp với tuổi trẻ vì dễ hiểu hơn so với những phim lịch sử hay tình cảm xã hội của năm ba thế hệ trước. Trong số phim này phải kể đến *Áo Lụa Hà Đông* (Luu Huỳnh), *Bi, Đừng Sợ* (Phan Đăng Di), *Bông Dưng Muốn Khóc* (Vũ Ngọc Đăng), *Cánh Đông Bất Tận* (Nguyễn Phan Quang Bình), *Hoa Giữa Đồi* (Bùi Ngọc Phương Nam), *Kiếp Chông Chung* (Khoa Nam), *Mẹ Chông Của Tôi* (Bùi Ngọc Phương Nam), *Những Đứa Con Khác Họ* (Bùi Ngọc Phương Nam), *Nữ Bác Sĩ* (Song Chi), *Tuyết Miền Nhiệt Đới* (Vũ Ngọc Đăng). Đặc biệt có ba phim hành động: *Chạy Án* (Vũ Hồng Sơn), *Cố Cồn Trắng* (Trần Hoài Sơn), và *Từ Đen Đến Trắng* (Khải Hưng). Ba phim này trong bộ phim *Cảnh Sát Hình Sự* được sản xuất từ

1997 cho đến nay với chủ đề là chống tội phạm. Phim *Nữ Bác Sĩ* và những phim *Cảnh Sát Hình Sự* đều mô tả tư tưởng và hành động cao cả của bác sĩ, y tá, công an, và cảnh sát, trái ngược hẳn với những gì xảy ra ngoài đời. Ôi, dù sao phim ảnh cũng giúp cho dân chúng có phương tiện để so sánh và ước ao.

Ngoài ra còn một số phim giải trí là *Chuyện Tình Xa Xứ* (Victor Vu), *Đế Mai Tinh* (Charlie Nguyễn), *Đồng Tiền Swong Máu* (Đinh Đức Liêm),

Gái Nhảy (Lê Hoàng), *Oan Hồn* (Victor Vu), *Quỳnh Chi & Lệ Chi* (Cao Mạnh), và *Tình Yêu Duy Nhất* (Thế Ngữ). Tôi xếp những phim này vào loại phim ngắn vì mỗi phim chỉ có một đĩa. Tất cả những phim còn lại là những phim dài gồm từ hai hay ba đĩa trở lên. Đối với phim dài (thường gọi là phim bộ), cứ mỗi đĩa là \$2. Phim có năm đĩa là \$10. Đây là giá ở vùng Washington-DC.

Đạo diễn

Sự thành công của một phim ảnh dựa vào nhiều yếu tố trong đó có đạo diễn, diễn viên, kịch bản, kỹ thuật, tài chính, quảng cáo, và phát hành. Đạo diễn chiếm một vai trò rất quan trọng, vì ở Việt Nam đạo diễn là người chính quyết định chọn lựa diễn viên và thực hiện kịch bản và cũng chính họ là người tìm những chuyên viên để thu hình. Điều này trái ngược với vai trò khiêm nhường hơn của đạo diễn so với nhà sản xuất, tác giả kịch bản, và diễn viên ở Hoa Kỳ.

Nhìn vào danh sách những phim chọn lọc trên đây, người ta nhận thấy các đạo diễn thường chỉ thực hiện một hoặc hai phim. Có một số ít đạo diễn có cơ hội thực hiện liên tiếp nhiều phim khác nhau như Hồ Ngọc Xum, Võ Việt Hùng, Vũ Ngọc Đăng, và Bùi Ngọc Phương Nam. Riêng đối với Đạo Diễn Nguyễn Thanh Vân, tuy chỉ có một phim *Lều Chông* trong danh sách trên đây, nhưng ông đã nổi tiếng với một số phim khác như *Cây Bạch Đàn Vô*

Danh, *Đời Cát*, *Người Đàn Bà Mộng Du*, và *Một Thời Đã Sống*. 2/ Trường hợp của Đạo Diễn Lưu Trọng Ninh cũng vậy. Ông là một đạo diễn có tiếng tăm ở Việt Nam. Ngoài phim *Khát Vọng Thăng Long*, ông đã thực hiện một số phim khác như *Hoa Cỏ May*, *13 Nữ Tù*, *Canh Bạc*, *Hãy Tha Thứ Cho Em*, *Ngã Ba Đồng Lộc*, *Bến Không Chông*, ...

Đạo Diễn Song Chi ngoài phim *Nữ Báo Sĩ* còn sản xuất phim *Phố Hoài* trong suốt 15 năm làm việc trong ngành điện ảnh. Đạo diễn Song Chi có lần tâm sự: “Có kịch bản mình ưng ý nhưng không được duyệt, cũng có

nhiều kịch bản được giao làm nhưng mình lại không thấy thú vị nên đành gác lại và làm những công việc khác có liên quan như phim quảng cáo, phim tài liệu để mưu sinh.” 3/ Do đó người ta thấy rằng phim video nhiều còn phim nhựa rất khan hiếm. Trong khi đang chuẩn bị để làm phim mới trong bộ phim Cảnh Sát Hình Sự Đạo Diễn Song Chi bị cắt tất cả hợp đồng tại các hãng phim quốc doanh và đài truyền Hình Việt Nam vì đã tham gia biểu tình chống sự xâm lăng của Trung Quốc tại Biển Đông nhân dịp nước này tổ chức rước đuốc Thế Vận Hội Thế Giới 2008 xuyên qua Việt Nam. Bà cũng đã viết một số bài trên blog cá nhân để bày tỏ quan điểm về



Ngô Thanh Vân và Johnny Trí Nguyễn trong phim *Dòng Máu Anh Hùng*.

những bất công xã hội và chống việc Trung Quốc xâm chiếm Hoàng Sa và Trường Sa của Việt Nam. Đạo Diễn Song Chi đã trốn ra khỏi Việt Nam và sang Na Uy tị nạn chính trị vào tháng 9, 2009 theo quy chế bảo trợ của một tổ chức gồm các nước Châu Âu dành cho các trường hợp văn nghệ sĩ và trí thức gặp phải những vấn đề khó khăn với chính quyền của họ. Mỗi năm họ nhận rất nhiều hồ sơ

của nhiều trường hợp khác nhau ở các quốc gia khác nhau. Na Uy là nước đã tiếp nhận Đạo Diễn Song Chi với tư cách là một “guest writer” của họ để tiếp tục nói lên những điều người dân không nói được. 4/

Diễn viên điện Ảnh

Việt Nam không thiếu diễn viên xuất sắc. Chỉ cần xem qua những phim trên đây, người ta đã có thể nhận ra những tài năng này. Danh sách quá dài nên tôi chỉ liệt kê một số tên để làm thí dụ. Về phái nữ có Anh Thư, Bích

Hằng, Cao Thùy Dương, Diễm My, Đỗ Thị Hải Yến, Hạnh Thủy, Hồng Sáp, Hương Dung, Kim Loan, Kim Thanh Thảo, Kim Phương, Lê Khanh, Lê Phương, Mộng Trúc, Mỹ Sang (trẻ em), Nguyệt Ánh, Nhật Kim Anh, Như Quỳnh, Phan Hòa, Phi Phụng, Phương Trinh, Phương Dung, Phương Trinh, Quế Phương, Quỳnh Lam, Tăng Thanh Hằng, Thanh Hằng, Thu Trang, Thùy Trang, Thúy Diễm, Trần Nữ Yên Khê, Trương Ngọc Ánh, Việt Hà, ... Nam diễn viên gồm có Chí Hải, Công Ninh, Dũng Nhi, Duy Khoa, Đơn Dương (chết), Hà Trí Quang, Hiếu Hiền, Hòa Bình (trẻ em), Hoàng Anh, Hoàng Sơn, Khoa Nam, Lâm Minh Thắng, Lê Bình, Lương Mạnh Hải, Lý Hùng, Mai Sơn Lâm, Minh Cường, Minh Luân, Ngọc Hùng, Nguyễn Chí Trung, Quách Ngọc Ngoan, Quốc Cường, Thiện Tùng, Tiến Đạt, Trung Úy, Trương Minh Quốc Thái, Văn Báu, Việt Anh, ...

Tuy phim nhiều nhưng xem ra cũng không đủ việc làm cho số diễn viên này. Bằng chứng là các diễn viên không có nhiều cơ hội đóng nhiều phim khác nhau. Nhất là trong thời gian gần đây, phim video vẫn được sản xuất nhiều, nhưng số phim nhựa giảm xuống còn khoảng 15 mỗi năm. Trong đó một nửa được sản xuất theo đơn đặt hàng của nhà nước. Thật là đáng tiếc. Anh Thư, Dũng Nhi, Bình Minh, Đỗ Thị Hải Yến, Hiếu Hiền, Lương Mạnh Hải, Minh Luân, Như Quỳnh, Tăng Thanh Hà, Trần Nữ Yên Khê, Trương Ngọc Ánh, Việt Hà, ... là những diễn viên xuất hiện nhiều lần trong những phim mà tôi đã xem.

Tuy nhiên có một điều khó hiểu là tuy có sẵn những diễn viên chuyên nghiệp, nhưng một số nhà sản xuất và đạo diễn vẫn thường dùng người

mẫu hay ca sĩ để đóng phim, như Lam Trường và Minh Hằng trong ngôi *Nhà Hạnh Phúc* gồm nhiều tập nhưng tôi chỉ đủ kiên nhẫn xem một vài đoạn ở phần đầu. Một trường hợp cũng thường hay xảy ra là dù có diễn viên giỏi và đạo diễn kinh nghiệm nhưng nếu phim không có cốt chuyện hay thì kết quả sẽ không được như mong muốn. Cặp Tăng Thanh Hà và Lương Mạnh Hải sau khi cùng xuất hiện một cách xuất sắc trong phim *Bông Dưng Muốn Khóc* lại tái ngộ trong *Đẹp Từng Centimet* cùng với Đạo Diễn Vũ Ngọc Đăng, nhưng phim này không thể nào so sánh với phim trước được.

Những khó khăn của nghệ thuật điện ảnh Việt Nam.

Như vừa trình bày ở trên, thiếu kịch bản là một trong những khó khăn của điện ảnh Việt Nam hiện nay. Những kịch bản không phản ánh đời sống thực tế không thu hút được khán giả. Trong xã hội có nhiều thực trạng đau lòng, nhưng điện ảnh chưa dám đề cập tới. Theo Đạo Diễn Vi Tiến Sơn việc khan hiếm kịch bản có một số lý do nhưng “nguyên nhân chính là tài năng. Hiện nay sự phát triển văn học nghệ thuật của chúng ta nói chung còn hạn chế. Mà điện ảnh, trước hết là kịch bản phải được bắt nguồn từ nền văn học vững chắc, và nền văn học của chúng ta cũng đầy khó khăn cho nên về mặt tài năng con người chúng ta chưa có đủ khả năng làm được những kịch bản hay. Lý do con người chứ không phải là tiền nong hay cơ chế gì ở đây.” 5/

Ý kiến của Đạo Diễn Đặng Nhật Minh về vấn đề này như sau: “Lý do chính là chúng ta không có những người viết kịch bản chuyên nghiệp, không có những người tâm huyết áp ủ



Nhà Văn Nguyễn Ngọc Tư,
tác giả cuốn truyện
Cánh Đồng Bất Tận.

những điều sâu xa để viết lên trang giấy những kịch bản rung động người xem. Thứ hai là nhu cầu về phim truyền hình quá lớn. Theo tôi được biết là hiện nay mỗi năm sản xuất 7,000 tập phim truyền hình, lấy đâu ra người mà viết được nên dẫn tới tình trạng họ làm cho nhanh, làm cho kịp thời để phát sóng, bí thì lấy luôn chuyện của nước ngoài làm cho xong, cho đơn giản.” 6/

Như Đạo Diễn Đặng Nhật Minh nhận xét, hiện nay có một số nhà sản xuất phim Việt sử dụng chuyện phim của nước ngoài để làm phim Việt sau khi sửa đổi đôi chút cho phù hợp với hoàn cảnh Việt Nam. Một số phim Việt phỏng theo chuyện phim của Hàn Quốc gồm có *Bông Dưng Muốn Khóc*, *Cô Gái Xấu Xí*, *Hương Nghiệp*, *Lối Sống Sai Lầm*, *Mùi Ngò Gai*, *Nụ Hôn Bóng Đêm*, *Sóng Tình*, *Sóng Đời*, *Trái Tim Lỡ Nhịp*, *Vòng Xoáy Tình*, ...

Một xã hội tù túng như ở Việt Nam đương nhiên không thể có nhiều nhà văn, nhà thơ, nhà soạn kịch, ... hay nghệ sĩ nói chung. Nghệ sĩ là người yêu chuộng tự do. Nếu bị chỉ đạo và kiểm soát về tư tưởng, khả năng sáng tác của họ sẽ bị thui chột. Việt Nam ngày nay không có nhiều tác phẩm văn chương, kịch nghệ, hay thơ nhạc, không có những kịch bản hay để làm phim cũng vì lý do hiển nhiên này. Mặt khác một số tác phẩm ở Việt Nam sáng tác dưới chế độ cộng sản lại là những tác phẩm phản kháng.

Sau khi *Cánh Đồng Bất Tận* của Nhà Văn Nguyễn Ngọc Tư được xuất bản vào năm 2003, tác phẩm này đã được báo Văn Nghệ, tờ báo uy tín nhất của giới Văn học Việt Nam, chọn là một trong những truyện hay nhất của năm. Nhưng đến cuối năm 2005, tác phẩm này bị nhiều báo và tạp chí địa phương cũng như trung ương bình phẩm. Sang đầu năm sau, Nhà Văn Nguyễn Ngọc Tư đã bị Ban Tuyên Giáo Tỉnh Ủy Cà Mau đề nghị Hội Văn Học Nghệ Thuật Tỉnh Cà Mau (quốc doanh) “kiểm điểm phê phán tác giả một cách nghiêm khắc, rút kinh nghiệm khi viết, cần phải có thực tiễn cuộc sống, cái đẹp, cái tốt mà xã hội đang xây dựng và phát triển.” Có ý kiến cho

đây là thứ văn chương phản động, thậm chí chống lại chủ trương của đảng và nhà nước, nói xấu địa phương và đòi bãi trừ và trục xuất Nhà Văn Nguyễn Ngọc Tư ra khỏi địa bàn. 7/

Tuy nhiên, như một phép lạ, vào tháng 10, 2006 *Cánh Đồng Bất Tận* đã đoạt Giải thưởng Hội Nhà Văn Việt Nam 2006 tại Hội Nghị Ban Chấp Hành Hội Nhà Văn Việt Nam họp tại Hà Nội. Hai năm sau, tác phẩm này lại được trao tặng Giải thưởng Văn Học Đông Nam Á. Vào 2010, *Cánh Đồng Bất Tận* được Đạo Diễn Nguyễn Phan Quang Bình chuyển thành bộ phim điện ảnh cùng tên. Thí dụ trên đây cho thấy làm một người cầm bút dưới một chế độ độc tài khó khăn ra sao và tai họa có thể giáng xuống đầu họ bất cứ khi nào.

Tuy rằng chi phí để làm phim khá lớn nhất là đối với một nước nghèo như Việt Nam, nhưng theo nhiều chuyên gia trong kỹ nghệ điện ảnh Việt Nam, tiền lại không phải là vấn đề quan trọng nhất. Đạo Diễn Đặng Nhật Minh nhận định rằng: “những luận điệu mà cứ đổ lỗi thế này, đổ lỗi thế kia, tôi ở trong điện ảnh hàng chục năm nay tôi nghe mãi rồi. Nào là thiếu tiền, thiếu phương tiện, thiếu cái này thiếu cái kia, nhà nước cứ cho chúng tôi tiền nhiều vào rồi dứt khoát sẽ có phim hay, tôi nghe chán rồi. Có một điều mà không ai nghĩ ra là chúng ta còn kém tài, lực chúng ta yếu quá, chúng ta không tâm huyết, không sâu sắc, không đam mê, không làm cái gì cho đến nơi đến chốn, đó là lỗi chính. Khi nào các nhà điện ảnh tự nhận lỗi chính mình thì lúc đó may ra mới biến chuyển được.” Theo Đạo Diễn Vi Tiến Sơn: “Cuối cùng ra vẫn là vấn đề con người. Con người chúng ta cái tâm chưa tới thì dù có cho thêm tiền thì cũng không giải quyết được vấn đề bao nhiêu.” 8/

Theo Đạo Diễn Đới Xuân Việt, ngành điện ảnh Việt Nam còn thiếu thốn “rất nhiều thứ chứ không phải chỉ vài ông diễn viên, vài ông đạo diễn. Đội ngũ sáng tác còn hạn chế, mà còn cần đủ thứ loại nghề để có thể làm được phim. Ví dụ tôi nói ở Việt Nam chưa có người chuyên viết

nhạc cho phim. Âm nhạc chưa có một vị trí nhất định trong phim. Đây là tôi mới nói một vấn đề thôi, còn âm thanh, tiếng động, đủ các loại. Nói chung là nghề nghiệp để làm ra một phim hay đạt tầm cỡ nào đó thì mình chưa đủ sức. Chưa có cái gì, chưa có trường quay, mà phần lớn là sử dụng các bối cảnh thực tế cải tạo đi để làm.” 9/

Vào thập niên 1980, phim video của Mỹ và Hong Kong tràn ngập thị trường Việt Nam đã làm cho kỹ nghệ điện ảnh Việt Nam phá sản. Trong khi các nước Á châu khác tiếp nhận những kỹ thuật mới để phát triển ngành điện ảnh, Việt Nam áp dụng kỹ thuật video để giảm phí tổn làm phim. Đến giữa thập niên 1990, Việt Nam mới bắt đầu trở lại làm phim nhựa. Kỹ thuật làm phim của Việt Nam hiện còn khá chậm tiến so với ngay cả những nước Á châu khác. 10/

Tình trạng trì trệ của kỹ nghệ điện ảnh Việt Nam ngày nay một phần là hậu quả của thời bao cấp. Nhà nước hiện nay vẫn chú trọng đến mục tiêu tuyên truyền hơn là nghệ thuật và thương mại. Những người làm điện ảnh kỳ cựu của Việt Nam vẫn duy trì quan niệm bảo thủ về các giá trị của điện ảnh trong thời chiến tranh. Các công ty điện ảnh tư nhân vẫn bị chần ách bởi những công ty quốc doanh. Những phim làm theo đơn đặt hàng của nhà nước tốn phí rất cao, nhưng không thu vào được bao nhiêu. Thí dụ như phim *Ký Úc Điện Biên* tiêu tốn khoảng 13 tỉ đồng, một kinh phí khổng lồ, nhưng khi đem chiếu đã không thu hút được khán giả. 11/

Phim *Áo Lụa Hà Đông*, một phim tình cảm xã hội có liên quan đến cuộc di cư 1954 và chiến tranh tại Miền Nam Việt Nam vào thời kỳ 1957-1975, được hoàn tất vào năm 2006, là một phim suýt sắc với Đạo Diễn Lưu Huỳnh và ba diễn viên chính là Trương Ngọc Ánh, Quốc Khánh, và Như Quỳnh. Tuy nhiên phản tuyên truyền nặng nề ở đoạn cuối đã làm giảm giá trị của cuốn phim. Tốn phí hoàn thành cuốn phim lên đến 20 tỉ đồng. Mặc dù thu hút được một số đông khán giả, nhưng phim đã không thu vào đủ số vốn.

Để làm cho tình trạng điện ảnh Việt Nam bi thảm thêm, vào khoảng cuối năm 2011 Trung Tâm Điện Ảnh Việt Nam đã khám phá ra một vụ biển thủ công quỹ một số tiền là 44.6 tỉ đồng bởi một nhân viên kế toán của Trung Tâm. Cục Trưởng Cục Điện Ảnh, Cục Phó Cục Điện Ảnh kiêm Giám Đốc Trung Tâm Điện Ảnh đã bị cách chức.

Kết luận

Hiện nay Việt Nam có khoảng 100 rạp chiếu phim trên toàn quốc và khoảng 40 công ty làm phim tư nhân. Mỗi năm Việt Nam sản xuất được khoảng 15 phim nhựa (phim chiếu tại các rạp), khoảng 7,000 phim video (phim chiếu trên màn ảnh truyền hình), và nhập cảng khoảng 120 phim nhựa từ nước ngoài để thỏa mãn nhu cầu xem phim giải trí của người Việt.

Trên thực tế, người Việt vẫn thích xem phim Việt nhưng thiếu phim hay nên vẫn phải xem phim ngoại quốc. Thị trường đã có sẵn. Đạo diễn và diễn viên cũng đã có sẵn. Điện ảnh Việt Nam đã tiếp cận với điện ảnh thế giới và có dịp trao đổi kinh nghiệm và học hỏi kỹ thuật mới mẻ của những nước tân tiến. Một số phim Việt Nam tham gia đại hội điện ảnh quốc tế đã được khen ngợi hoặc đoạt giải thưởng điện ảnh thế giới, như phim *Chơi Voi* của đạo diễn Bùi Thạc Chuyên. Bộ phim *Bi, Dừng Sợ* (Phan Đăng Di) mặc dầu không được nhiều khán giả Việt hoan nghênh, nhưng liên tiếp đoạt giải tại các liên hoan phim quốc tế bao gồm hai giải của Hiệp Hội Phê Bình Điện ảnh Quốc Tế tại Cannes và giải phim đầu tay xuất sắc nhất tại Đại Hội Điện Ảnh Châu Á, Đại Hội Điện Ảnh Stockholm (Thụy Điển), và Đại Hội Điện Ảnh Vancouver (Canada).

Một số đạo diễn và diễn viên trẻ gốc Việt ở hải ngoại đã đến Việt Nam để làm phim. Trong đó phải kể đến Charlie Nguyễn, Dustin Nguyễn, Hellen Thanh Đào, Johnny Trí Nguyễn, Kathy Uyên, Lý Nhã Kỳ, Ngô Thanh Vân, Trần Anh Hùng, Trần Nữ Yên Khê, Victor Vũ, ... Ngoài ra

cần phải kể thêm Đạo Diễn Pháp gốc Việt Philippe Rostan. Ông chưa được nhiều người Việt biết đến nhưng đã làm rất nhiều phim tài liệu và phim ngắn về Việt Nam. Trong đó phải kể đến *Le Marché de l'Amour - Chợ Tình* (2011), *Le Lotus Dans Tous Ses États - Hoa Sen* (2011), *Les Trois Guerres de Madeleine Riffaud - Ba Cuộc Chiến Của Madeleine Riffaud* (2010), *Inconnu, Prémumé Français – Kẻ Vô Danh, Được Coi Là Người Pháp* (2009), *Le Petit Vietnam – Việt Nam Thu Nhỏ* (2006), *Cœur Coréen - Trái Tim Hàn Quốc* (2002), *Chiếc Bánh Ít* (2001) ... 12/

Là những người được đào tạo nghiêm chỉnh về kỹ thuật tại nước ngoài, họ sẽ tự nhiên góp phần vào việc đổi mới ngành điện ảnh Việt Nam. Ngược lại họ sẽ được học hỏi về văn hóa và đời sống xã hội từ những người ở trong nước. Như vậy cả hai bên đều mang lợi ích lại cho nhau. Phim *Dòng Máu Anh Hùng* của Đạo Diễn Charlie Nguyễn ra đời vào năm 2007 đã áp dụng những kỹ thuật mới về dàn dựng cảnh để quay phim và đã thu hút rất đông khán giả. Tiếp theo đó là một số phim của các đạo diễn trẻ ở trong nước như *Trai Nhảy, Chuông Reo Là Bắn, Đẹp Từng Centimet, Long Ruồi và Hotboy Nổi Loạn*. Đặc biệt phim *Cánh Đồng Bất Tận* đã thể hiện tính cách chuyên nghiệp của người làm phim. 13/

Nghệ thuật điện ảnh có phát triển được hay không cũng cần nhờ vào sự góp sức của khán giả. Khi có những phim hay, chúng ta nên đi xem để ủng hộ. Chúng ta không bao giờ nên mượn phim hoặc mua phim sao chép lại và nên báo với cảnh sát những tiệm bán hàng lậu (ở Việt Nam chưa thể làm được) để bảo vệ người sản xuất cũng như người tiêu thụ. Làm phim rất tốt kém và thường mất cả năm trời, nếu kể cả thời gian soạn kịch bản có thể còn lâu hơn nữa. Nếu những nhà sản xuất phim không có lợi nhuận, họ sẽ không có khả năng làm phim nữa và chúng ta sẽ

tiếp tục coi phim Tây, phim Tàu, phim Đại Hàn, và phim Ấn Độ.

Việt Nam có một đội ngũ đạo diễn và diễn viên hùng hậu. Đó là tích sản quý giá, một tiềm năng bảo đảm. Để phát triển văn hóa nói chung hay nghệ thuật nói riêng, bao gồm cả ngành điện ảnh, Việt Nam cần phải để cho các nghệ sĩ được tự do sáng tác. Người ta hi vọng điện ảnh Việt Nam sẽ được cải tổ và phát triển mạnh một ngày gần đây để phục vụ khán giả Việt Nam trong và ngoài nước và nâng cao vị thế của Việt Nam trong lãnh vực nghệ thuật điện ảnh thế giới.

Chú thích:

- 1/ Hoàng Lê – Nga Linh, “Phim Việt Liên Tục Gây Thất Vọng,” Tuổi Trẻ, 18-04-2011.
- 2/ Phạm Ngọc, “Đạo Diễn Nguyễn Thanh Vân: ‘Đừng Bao Giờ So Sánh Phim Nhựa Với Phim Truyền Hình’”, Việt Báo, 30-03-2005.
- 3/ Hương Nhu, “Đạo Diễn Song Chi: 15 Năm 2 Bộ Phim,” Người Lao Động, 29-10-2007.
- 4/ Trà Mi, “Đạo Diễn Song Chi Đã Tị Nạn Tại Na Uy,” RFA, 04-06-2009.
- 5/ Hạnh Ly, “Điện ảnh Việt: Thiếu Tầm Hay Thiếu Tiền?” BBC, 14-10-2011.
- 6/ Như trên.
- 7/ Trần Đức, “Cánh đồng bất tận không phản động nhưng...” , Tuổi Trẻ, 08-04-2006.
- 8/ Việt Hà, “Điện ảnh Việt Nam Chưa Có Lối Thoát,” RFA, 01-10-2009.
- 9/ Như trên.
- 10/ “Điện ảnh Việt Nam Lỡ Một Chuyến Tàu Hội Nhập,” Xa Lộ Tin Tức, 20-10-2011.
- 11/ Như trên.
- 12/ Thanh Hà, “Việt Nam tại Liên hoan phim châu Á Vesoul Bộ phim tài liệu ‘Chợ Tình’ của Philippe Rostan”, RFI, 16-02-2012.
- 13/ “Điện ảnh Việt Nam Lỡ Một Chuyến Tàu Hội Nhập,” Xa Lộ Tin Tức, 20-10-2011.

Dòng đời trôi: Con người và vũ trụ

Trần Tam Nguyên

Ngày qua lại ngày, như người mộng du trên con đường sỏi đá.

Dòng đời trôi, hành tinh, mặt trời, thiên hà, ngân hà đều là cát bụi, là chất liệu, đều giống như em, Phương Lan, giống như viên đá cuội nằm lơ lửng ở thiên núi, ở bờ biển lăn lóc theo dòng nước trôi, lăn quay theo sóng biển, trần trọc theo tháng ngày như thiếu mất một thứ tình yêu, tình người và bị bơ vơ trong chuyển động mất hút.

Dòng đời trôi, con đường bao la từ hành tinh này đến hành tinh kia, dài cả hàng ngàn năm ánh sáng, sau vụ nổ lớn khởi nguồn tung toé sinh nở vũ trụ, em từ đó bước ra, chân không vững, cùng với những hành tinh, cùng với những ngôi sao lớn, cùng với mặt trời quay, em cũng quay trong say sưa chất men kỷ niệm, em là một viên đá cuội, một nham thạch, một hạt cát bụi như những ngôi sao sáng trên trời, em được hiện hữu trong một giây, một chốc của hiện tại hay em chỉ là đám mây bay lang thang, rồi em trở về là chiếc lá thu được đốt lên hun nóng tình người.

Dòng đời trôi, em là hiện thân của một nhân vật đã trốn chạy và thoát khỏi ra ngoài một cuốn tiểu thuyết mà tác giả đã sáng tạo ra em như một vai trò trong sinh hoạt hàng ngày. Hôm nay em mỉm cười nhìn thấy và theo dõi được các hoạt động của tác giả. Tác giả vô tư ở trong thế giới hữu hình không nhìn thấy được thế giới vô hình của em, hay phải chăng sự mỏng manh của thế giới đó làm cho tác giả không nhìn thấy!

Dòng đời trôi, khi em còn là một nhân vật trong cuốn tiểu thuyết, em không nhìn thấy được tận mặt tác giả, em tưởng tượng khuôn mặt người sáng tạo ra em một cách mơ hồ.

Sáng nay thức dậy, em đang sống và hoạt động cho ngày hôm nay, bây giờ và ở đây, nhưng em chơi vơi, lẫn lộn không biết đang ở trong hay ở ngoài cuốn tiểu thuyết. Phải chăng đó được gọi là một kiếp sống.

Dòng đời trôi, mỗi chúng ta là một con thuyền chạy chung quanh một mặt trời đang cháy ở giữa vũ trụ. Con thuyền mỗi chúng ta đi xuyên qua cuộc đời với hành lý gồm các phân tử di truyền. Nếu chúng ta đạt đến được việc giao hàng yên ổn ở một bến tốt đẹp thì chúng ta sẽ không sống trong vô ích.

Dòng đời trôi, những đóa hoa xuân nở trong lòng em khi nắng tươi hồng hiện trên cành lá, em là lá, là cây, là đám mây đen đang trôi nổi bèn bồng, em là gió bão, là nắng ấm, là nụ cười hay dòng nước mát thoát ra từ lòng đất, em là chất liệu của hành tinh xa lạ mượn thời gian du hành qua không gian để đến quả đất này như một cuộc mai rong chơi mất hút thời gian, quên mất cả hiện hữu và trở thành giấc mộng, em chỉ là cát bụi trong vũ trụ không định bờ bến.

Dòng đời trôi, em bị ném ra giữa dòng đời không biết trước, như một diễn viên bị xô đẩy ra giữa sân khấu, không được phân định một vai trò nào trước rõ ràng, em phải tự chọn lựa phải sống như thế nào, em bị bán loạn vì không tìm thấy một nơi nào để bám víu khi ý thức về sự hiện hữu, về sự chết đang chờ em ở một ngày nào đó, em cảm thấy xa lạ, bơ vơ và quá đáng trong một thế giới không có ý nghĩa và một tình cảm thất vọng, lo lắng, chán chường, điên cuồng, phi lý.

Dòng đời trôi, bỗng có tiếng gió thu bay về từ chốn đồng hoang xa xôi gõ nhịp vào hiện lạnh, em nghe có tiếng thở dài của lá phải rời cành bay phiêu bạt trong bầu trời ảm đạm để đi tìm giọt nắng thiên thu, tìm em

quặn thắt, nước mắt nhỏ giọt thương cho cuộc tình cây lá và thu.

Dòng đời trôi, buổi chiều vàng mây lụa mịn như tơ, em đi nhặt những lá thu vàng để thành đồng, một ý niệm biểu tượng kỷ niệm tình yêu chợt đến, em gom lá để đốt và sưởi ấm tình yêu bất chợt biến mất và cuộc đời phù phiếm vào lúc trời sang đông.

Dòng đời trôi, tình yêu cho em một hương vị tuyệt vời, em phải cho mới nhận được, em phải trung thực với chính em để có thể yêu, em trung thành với lương tâm và cảm xúc của chính em để sống đời của em vì hiện tại em chỉ có vồn vẹn một cuộc đời.

Dòng đời trôi, bỗng dừng tình yêu đổ về như thác lũ, như những trận mưa bão kéo từ đầu về, làm lòng chứa chan, em tự dừng cảm thấy sợ sệt cái mỏng manh nhìn thấy ở làn mây trôi trên khung trời.

Dòng đời trôi, thu có về mặc nó tại sao em phải hoãn hoãn ray rứt, phải chằng tình yêu đã đến bên em gần kề như tiếng chân ai bước nhẹ hay tiếng mưa nhịp nhàng rơi đều như những sợi dây chấp nối từ thiên đàng xuống địa ngục qua trung gian hiện thân em!

Dòng đời trôi, đông sang, em nhìn lá cành trơ trọi, nổi lòng giá băng theo tuyết lạnh, bầu trời xuống thấp gần kề trên mái ngói bốc hơi đen của những lò sưởi muốn hâm nóng lại tình yêu trống rỗng bỏ quên.

Dòng đời trôi, em thức dậy sớm vào buổi ban mai, em chạy vội vàng để theo dân chài đi đánh cá, chiều lại em ra ngoài vườn trồng những cây hồng và vun xới những luống đất, em mệt nhoài khi chiều tối đến, em sung sướng nằm trốn trong chăn nệm để tìm giấc ngủ. Cuộc đời gần giống như một trong những ngày như thế đó.

Dòng đời trôi, thời gian đóng kín những vết thương ngay cả không để lại cho em một vết sẹo. Em mừng tượng cha mẹ là những núi cao mà suốt đời em cố gắng leo lên và

quên hẳn rằng rồi một ngày chính em lại giữ vai trò đó.

Dòng đời trôi, tiếng ru con ngủ còn vắng vắng trong gió mùa thu, suốt năm canh dài em thức đủ trọn, nỗi buồn cô đơn thực tại khiến em nhớ đến người và trở thành tiếng kêu gọi hiện diện của tình tha thiết in hằn trong tiềm thức được ghi dấu bằng tiếng ời hời trong ca khúc mẹ ru tìm giấc ngủ cho con hây nín, hây ngủ đi nhé, để làm lắng dịu hình ảnh xáo trộn nào tình mẹ, nào tình yêu bị ướm át như chiếc diêm quẹt không bắt lửa giữa mùa mưa rơi.

Dòng đời trôi, mặc cho thời gian đi qua, cho không gian náo nhiệt hay lặng im hờ hững, em cứ gầy dựng những kỷ niệm tuyệt vời để ấp ủ, để nâng niu và để yêu dấu. Kỷ niệm cũng bốc hơi men giống như rượu nồng, làm cho em say đến ngất ngây. Rồi một ngày trời thật trong, em đem kỷ niệm đó bỏ vào chiếc hộp ngọc ngà, dù vẫn biết rằng khi mở ra chỉ còn là những chiếc lá khô vàng vì thời gian trôi qua.

Dòng đời trôi, sáng nay những con ve sầu lặng thinh một chốc trước khi cất tiếng ca tiếp những bài ca hay nhất. Những cây cối cúi đầu theo những ngọn gió thổi nhẹ vào buổi sớm. Đại dương làm tan vỡ vài ngọn sóng trên những bờ đá, trước mặt em ngôi nhà như còn đang ngủ giống hình dáng còn lại trong giấc mơ của em.

Dòng đời trôi, có tất cả những âm thanh đồng điệu của sóng, của gió, của cát, rồi ở giữa buổi hòa nhạc không tưởng của cuộc đời và của những chất liệu này, có tôi có anh có em có tất cả mọi người chung quanh. Nhưng trong số này có bao nhiêu người nhìn thấy cảnh vật trước mắt và nghe những âm thanh này? Có bao nhiêu người thực hiện được vào mỗi buổi sáng cái ưu quyền thức dậy để nhìn thấy, để cảm giác, để sờ mó, để nghe và để nhận biết những hiện tượng đó? Có bao nhiêu người có khả năng quên đi trong một chốc

những bận rộn để thưởng ngoạn và thán phục cái hoạt cảnh kỳ ảo này? Đời sống riêng tư của em, của con người chính là phần vô thức to lớn nhất của nó. Em mở to đôi mắt nhìn cảnh vật chung quanh, những kỷ niệm đẹp không chóng tàn, em thấm nhiễm những màu sắc và những chất liệu này vì đó là nguồn gốc của những ưa thích, những nhớ tiếc, những hoài trông trong suốt cuộc đời.

Dòng đời trôi, em ngắm nhìn phong cảnh kỳ ảo mà thiên nhiên đang hiển dương cho em, bờ biển như được gọt dũa thành từng miếng rèm lạ lùng treo lủng lẳng, mặt trời làm sống lại ở đây hàng ngàn thứ ánh sáng khác nhau, mỗi cây đong đưa theo nhịp điệu môn trốn của gió.

Dòng đời trôi, dòng nước sông đang chảy cuộn cuộn như giận dữ, mãnh ruộng lơ đễnh, lạnh lùng như không để ý đến sự hiện diện của con người, núi cao vời vọi như chế ngự cảnh vật và cuộc đời, ánh mặt trời thay đổi từng giây phút suốt ngày từ màu nhạt đến màu đậm như những chất liệu bằng màu pha trộn bị đông đặc, những con chim vụt bay cao trên đầu, những con cá vừa tìm săn những con cá nhỏ khác vừa cố gắng tránh làm mồi cho những con chim bó cá đang bay lượn vòng quanh trên mặt nước.

Dòng đời trôi, những lần em cảm thấy cô độc như một khu vườn bị khô khan, những cây hoa mọc lên ở đó không có hương thơm. Những cảm xúc em tạo ra để được chia sẻ, sức lực và can đảm như hai cây nạn có thể quay chống trở lại và làm đau khổ cho những ai sử dụng chúng một cách vụng về.

Dòng đời trôi, em như bất lực trước những ham muốn, những thèm thường hay những nổi dậy trong lòng. Những cảm giác vượt quá sức chịu đựng cứ quay cuộn không ngừng, theo đuổi suốt cuộc đời, em cố quên đi nhưng rồi chúng trở thành như một ám ảnh. Em nghĩ đến nghệ thuật sống tùy thuộc vào khả năng chống lại sự bất lực đó, nhưng thật khó khăn vì sự bất lực thường làm nở rộng

thêm sự sợ hãi. Sự sợ hãi làm tiêu hủy phản ứng, trí thông minh và sự hiểu biết của em để mở đường cho sự yếu đuối.

Dòng đời trôi, nghi ngờ và chọn lựa đi theo bên em là hai sức lực làm rung động những sợi dây cảm xúc nhưng em cảm thấy chỉ có những kết hợp hòa điệu của sự rung động này mới thật đáng kể. Cũng như tất cả những buổi sớm mai đều yên lặng nhưng chỉ có một vài yên lặng nào đó đồng nghĩa với sự trống vắng, còn những yên lặng khác đôi khi đầy phức tạp.

Dòng đời trôi, niềm vui là một con chim bay lượn là đà trên những cánh đồng lúa đang trở bông. Nỗi buồn là một con chim đen với đôi cánh to khỏe mạnh bốc em lên phía trên cuộc đời đang lấp lánh chiếu sáng đến tận miền nước sâu, đến chỗ trong cùng của những cành lá che lấp mặt mù. Con chim phiền muộn bay vút cao lên bầu trời có những tầng mây xanh trắng, nơi đó có những thiên thần chăm sóc nỗi khổ đau đang canh gác cõi chết.

Dòng đời trôi, và phải chăng em đã ngủ? Và phải chăng, trong giấc ngủ, em đã mơ? Và phải chăng, trong giấc mơ, em đã đi đến tận thiên đàng và hái được một đóa hoa đẹp, lạ lùng? Và phải chăng, lúc thức dậy, em đã cầm đóa hoa ở trong tay? Và, rồi sao nữa đây?

Dòng đời trôi, ngày qua lại ngày, như người mộng du, con đường sỏi đá.

Em vẫn trôi theo dòng đời, rồi một hôm, một phút huy hoàng chợt đến, em dừng chân, em nhìn thấy một con đường đầy ánh sáng và xa lạ, con đường đi vào phía bên trong em, như con đường đi về phía bên kia của một tấm gương soi, trên con đường luôn luôn sáng rõ, tựa hồ như không có thời gian, đây hoa thơm cỏ lạ này, em nhìn thấy lại những gì em đã trải qua trong nghìn đời trôi nổi không dừng bước và rồi chợt bỗng dòng đời ngừng trôi, thời gian dừng lại, chỉ còn em, Phương Lan, với nụ cười trên môi.

Trần Tam Nguyên (Paris)

Từ Hòm Ấy

Thơ:
Tường Vi

Phổ nhạc:
Huy Lâm
© 2000

Slow ♩ = 56

Từ hòm ấy em trở về sông nhỏ Thả tóc buồn đan sợi nhớ mênh
mông Anh có nhặt tình cờ trên lá cỏ Một sợi thương cho lần ấy mận
nồng Từ hòm ấy nghe cuộc tình vẫy gọi Dòng thuyền theo ngày tháng mộng ra
khơi Tình thác lũ, dốc đá mòn phủ khói Bước tình nhân hoài quán quít không
thôi Từ hòm ấy tìm ngập ngừng bối rối Bóng chiều rơi, hồn sông biển dâng
cao Dấu tình nhân ai đưa đường chỉ lối Lòng bước theo, ngàn lau lách xước



xào Từ hóm ấy — là những ngày — nắng — chói Hòn viên



vòng theo ngày tháng đông đưa — Rồi chợt biết tình chỉ — là mây khói Lòng mù



sương, trời se sát ngày mưa



D.S. al Coda Φ CODA

Từ hóm mưa Từ hóm



ấy em trở về sông nhỏ Thả tóc buồn đan sợi nhớ mệnh mông Anh có



nhật tình cờ trên lá cỏ — Một sợi thương cho lần ấy mặn



nồng — Một sợi thương cho người mãi — không quên —

“LƯU HƯƠNG KÝ” “ẢNH TRƯỜNG KỊCH GIỚI” ra mắt tại Westminster

Giáo Sư Nguyễn Ngọc Bích có một buổi nói chuyện về hai tác phẩm “Lưu Hương Ký” và “Ảnh Trường Kịch Giới” vào lúc 7 giờ 30 tối Thứ Sáu **27-1-2012** tại phòng sinh hoạt nhật báo Người Việt, Nam California.



Giáo Sư Nguyễn Ngọc Bích ký sách cho độc giả trước buổi nói chuyện về tác phẩm của Hồ Xuân Hương. (Hình: Đỗ Dzũng/Người Việt)

“Lưu Hương Ký” là tập thơ chữ Hán và chữ Nôm do nữ sĩ Hồ Xuân Hương viết ra cách đây gần 200 năm, cũng cổ bằng Truyện Kiều của Nguyễn Du, nhưng người ta mới tìm ra được cách đây chừng 60 năm. Từ đó đến nay, cuốn sách được khai thác dần, nhưng mới được chừng 3/4 tổng số bài thơ. Nhưng lần này, GS Nguyễn Ngọc Bích đã phiên âm ra được tất cả các bài thơ của Hồ Xuân Hương, gồm 44 bài thơ, gồm 15 bài chữ Hán và 29 bài chữ Nôm của bà.

Còn “Ảnh Trường Kịch Giới” là của Nhà văn Hồ Trường An, viết về điện ảnh miền Nam Việt Nam từ khi mới bắt đầu hồi

cuối thập niên 1930. Cuốn này chỉ dày 420 trang, ghi lại đầy đủ lịch sử điện ảnh là một chuyện chưa bao giờ có từ trước tới nay với những hình ảnh xưa liên quan đến điện ảnh miền Nam, nói về các diễn viên nam nữ, đạo diễn phim được đón nhận như thế nào và có các giải thưởng gì.

Cả hai tác phẩm “Lưu Hương Ký” và “Ảnh Trường Kịch Giới” đều do Tổ Hợp Xuất Bản Miền Đông Hoa Kỳ xuất bản.

Độc giả muốn tìm mua, xin liên lạc Tổ Hợp Xuất Bản miền Đông Hoa Kỳ:

**2607 Military Rd.
Arlington, VA 22207 - USA
Tel & Fax: (703) 525-4538**



Hàng ghế đầu, từ phải, GS Nguyễn Tư Mô, nhà thơ Viên Linh, GS Trần Ngọc Ninh. Hàng ghế thứ nhì từ trái, nhà báo Huy Phương, TS Nguyễn Bá Tùng, nhà thơ Nguyễn Chí Thiện.

HÌNH ẢNH SINH HOẠT CỎ THƠM

Nhân dịp phát hành số báo mùa đông 57, Cỏ Thơm đã có một buổi họp mặt phân phối báo ngày 17 tháng 12, 2011 tại tư gia Nguyễn Quốc Khải. Xin mời quý vị xem vài hình ảnh văn thi hữu và độc giả Cỏ Thơm có mặt trong buổi họp mặt đó.



Hoàng Bạch Mai, Hùng, Kiều Nga, Ý Anh, Dương Nghiệp Bảo, Nguyễn Văn Thành



Từ trái
 Hàng ngồi:
 Phạm Trọng Lệ,
 Phạm Hữu Bính,
 Đỗ Ngọc Phú,
 Hoàng Song Liêm;
 Hàng đứng:
 Dương Nghiệp Bảo,
 Ngô Tăng Giao,
 Nguyễn Quốc Khải,
 Đăng Nguyên,
 Đặng Văn Hiền.



Hoàng Bạch Mai, Kiều Nga, Thái Phượng, Tường Huệ, Trúc Mai, Ý Anh, Hồng Thủy.



Hồng Thủy, Cung Thy Lan, Nguyễn Anh, Ý Nguyên, Bạch Mai, Ngọc Dung, Lan Hương, Hùng.



Thái Phượng, Ngọc Dung, Diễm Trân, Ý Nguyễn, Cung Thy Lan, Ngọc Dung, Ý Anh, Hồng Thủy, Chị Nguyễn Văn Thành.



Tường Huệ, Tú Nhật, Ngọc Dung, Ý Nguyễn, Nguyễn Anh, Diễm Trân, Thái Phượng, Kiều Nga.



SOVEREIGN REALTY, INC.,

3907 ANNANDALE RD., ANNANDALE, VA 22003

TEL: 703-941-3650 FAX: 703-941-4692



CELL: (703) 598-6374

DIANA NGUYEN

ASSOCIATE BROKER

NVAR, TOP PRODUCER

MEMBER OF MILLION DOLLAR PRESIDENT'S CLUB

NVAR, MULTI-MILLION DOLLAR SALES CLUB

CHUYÊN VIÊN ĐỊA ỐC NHIỀU NĂM KINH NGHIỆM

UY TÍN, KÍN ĐÁO, TẬN TÂM

SẼ GIÚP QUÝ VỊ HÀI LÒNG VỀ NHU CẦU ĐỊA ỐC



PHÒNG MẠCH

BÁC SĨ VÕ ĐẠM

**591 University Blvd. East
Silver Spring, Md 20901**

**Nay đã được trang bị máy móc tối tân
để điều trị các chấn thương do**

TAI NẠN LƯU THÔNG

Đ.T. (301) 434-4943

Cell Phone (24/24): (240) 422-3454





7260 Arlington Blvd., (Route 50) Falls Church, VA 22042; Tel. 703-573-6000

- Nhà Hàng Trung Hoa lịch sự, sang trọng và rộng lớn vào bậc nhất trong vùng.
- 600 chỗ ngồi dành cho tiệc cưới, hỏi. Sân nhảy đẹp, rộng rãi.
- Nhà hàng đã dành ra một ngân khoản lớn để có được một dàn đầu bếp thượng thặng phục vụ quý khách.
- Thức ăn trứ danh, hợp khẩu vị người Việt.
- Ngoài ra còn có Lunch và Dinner Buffet cả 7 ngày trong tuần.
- Mời quý khách ghé qua để thưởng thức và chứng kiến về những thay đổi đặc biệt của chúng tôi.
- Quý vị cần đặt tiệc cưới, xin vui lòng liên lạc với Ban Quản Lý Nhà Hàng Harvest Moon càng sớm càng tốt.
- Hiện giờ chúng tôi đã nhận tiệc cưới cho năm 2010 & 2011.

Super buffet mỗi ngày:

- **Lunch: \$7.95**
- **Dinner: \$9.95**

Mở cửa 7 ngày trong tuần
Sun - Thur: 11:30 - 10:00pm
Fri - Sat: 11:30 - 11:00pm

Trân Trọng Kính Mời

PHIẾU MUA/GIA HẠN/QUẢNG CÁO
(SUBSCRIPTION & ADVERTISEMENT FORM)

Họ và tên (Reader's Name):

Địa chỉ (Address):

Phone, Fax, Email:

Ngày đặt mua (Order date): Từ số (From issue #):..... tới số (To issue #):.....

Kèm theo chi, ngân phiếu số (Enclosed check, money order #)

Số tiền (US dollar amount) \$

GIÁ MỘT NĂM BÁO CỔ THƠM

PRICE 1 YEAR, 4 ISSUES

Nội địa Hoa Kỳ: US \$35.00 [] - Gia Nã Đại (In USA & Canada): US\$40.00 []

Úc, Á và Âu Châu (Australia, Asia & Europe): US \$50 []

GIÁ QUẢNG CÁO TRẮNG ĐEN MỖI SỐ

trên Tam cá nguyệt san Cổ Thơm (7 x 8.5")

1/2 trang trong: US \$30.00 []

1 trang trong: US \$60.00 []

Trang trong bìa trước: US \$100.00 []

Trang trong bìa sau: US \$100.00 []

Dùng ngân phiếu, lệnh phiếu Mỹ kim, xin ghi trả và gửi về
(Check payable in US dollars to Cothom Foundation; send to):

COTHOM FOUNDATION

11623 CHAPEL CROSS WAY

RESTON, VA 20194

QUÍ ĐỘC GIẢ MUA BÁO DÀI HẠN, QUÍ THÂN CHỦ QUẢNG CÁO LÀ
ÂN NHÂN YẾM TRỢ TAM CÁ NGUYỆT SAN VĂN HỌC CỔ THƠM

Giá báo: \$7.00